

Út Quyên và tôi

Nguyễn Nhật Ánh

NGƯỜI ANH

Sau khi cô giáo ra đề bài tập làm văn “Tả anh của em” thì cả lớp bàn tán xôn xao, sôi nổi mặc dù đó là bài tập ra về nhà làm, tuần sau mới phải nộp. Thắng Tinh huơ tay, khoe:

- Anh tao hết sảy à nghe! Ảnh là cầu thủ bóng đá hạng A1 toàn quốc đó mày! Tao mà tả ảnh thì ngon lành! Sút nè! Thắng Đạt trề môi:

- Anh tao oai hơn anh mày nhiều. Anh tao là bộ đội, ảnh có súng bắn đạn thật nè! Thắng Dũng nhún vai:

- Có vậy mà cũng khoe! Anh tao là kỹ sư ở hãng Xi-trô-en tao còn chưa thềm khoe nữa là! Hề xe hơi mà hư, ảnh chỉ cần đụng ngón tay út vô là “bình bịch, bình bịch” liền!

Nghe nói tới xe hơi, mấy ông nhỏ châu đầu vô nghe. Đang lúc đó, thằng Thịnh bước lại:

- Gì đó tụi mày?

- Anh thằng Dũng là kỹ sư xe hơi mày ơi, tất cả xe chạy trong thành phố là do ảnh sửa hết đó! - Một đứa nói.

- Hừ, tưởng gì! Tụi mày biết thủy thủ là gì không? Tụi bạn reo lên:

- Biết, biết! Thủy thủ là số dách rồi! Bộ anh mày là thủy thủ hả? Thịnh vênh mặt:

- Chứ gì nữa! Một đứa tò mò:

- Vậy anh mày là hải quân chứ gì? Thịnh “hừm, hừm” trong miệng, không trả lời thẳng là đúng hay không, nhưng nhìn điệu bộ của nó thì đích thị anh nó là hải quân rồi. Bỗng một đứa kêu lên:

- Anh nó đâu phải là hải quân. Tao biết anh nó mà. Anh nó chỗi đánh cá thôi! Thịnh đỏ mặt, giả bộ ngo lơ chỗ khác. Nhưng trong bọn, có đứa nói:

- Đánh cá hay hải quân gì cũng vậy thôi! Hề đi biển là ngon rồi, y như Xin-bát trong truyện “Nghìn lẻ một đêm”!

Cứ vậy hết đứa này đến đứa khác, đứa nào cũng đưa anh mình ra khoe và tìm đủ mọi cách để chứng minh chỉ có anh mình mới là người đứng đầu trong tất cả các người anh trên thế giới. Chỉ có thằng Thời và thằng Quân, hai đứa ở cạnh nhà nhau, là không tham gia vô cuộc tranh chấp sôi nổi đó. Quân không đem anh mình ra khoe với một lý do chính đáng là vì nó không có anh. Còn thằng Thời có anh nhưng lại cố ý giấu vì một lý do hoàn toàn khác. Số là anh nó đi thanh niên xung phong, quanh năm cuốc đất đào kênh ở những vùng

đất xa xôi hẻo lánh, công việc chẳng có gì hấp dẫn mà tên tuổi cũng chẳng có ai biết đến, thành ra trước những ông anh rực rỡ của tụi bạn tự nhiên nó có mặc cảm về ông anh “cù lần” của mình. Và vì vậy, suốt buổi nó chỉ ngồi nghe và ngưỡng mộ các ông anh không phải của mình, trong lòng vừa buồn rầu cho số phận mình hẩm hiu vừa thêm thương một ông anh “hách xì xằng” như tụi bạn. Để khắc phục cái thực tế phũ phàng đó, về nhà là Thời bắt tay ngay vào việc bịa ra một người anh tưởng tượng. Nó phải vẽ ra rồi xóa đi rồi vẽ ra trong óc của nó hàng chục lần mới chọn được cho mình một ông anh vừa ý. Đó là một ông anh ca sĩ. Trong ý nghĩ của nó, ca sĩ là người nổi tiếng nhất, được người ta biết đến và ái mộ nhiều nhất. Nó đã từng được ba mẹ dẫn đi coi ca nhạc nhiều lần, nó đã chứng kiến niềm vinh quang của người ca sĩ khi những tràng vỗ tay nổ ra như bắp rang và kéo dài không ngớt của đông đảo khán giả vang lên trong rạp hát, thậm chí có người còn bước hẳn lên sân khấu tặng hoa cho ca sĩ nữa. Thật là tuyệt vời! Đó là chưa kể người ca sĩ hằng đêm còn xuất hiện trên ti-vi trước sự chờ đợi của hàng bao nhiêu người. Ngoài ra, người ca sĩ còn cười tươi, duyên dáng suốt một năm trên tấm lịch của biết bao gia đình và được treo ở chỗ đẹp nhất trong nhà. Do đó, trong bài làm của mình Thời quyết tâm biến anh nó từ một thanh niên xung phong chân lấm tay bùn thành một ca sĩ bảnh bao để địch lại những ông anh kỹ sư, cầu thủ... của tụi bạn.

Chiều thứ bảy, thằng Quân qua nhà thằng Thời chơi. Ngay lập tức, Thời đem bài của mình ra khoe bạn. Thằng Quân càng đọc càng ngạc nhiên:

- Ủa, anh mày làm ca sĩ hồi nào?
- Có, tao có một ông anh làm ca sĩ. Quân tỏ vẻ ngờ vực:
- Sao tao không biết anh?
- À, đó là vì... sau khi lấy vợ, anh ở riêng, ở tí bên Phú Nhuận lận!
- Sao tao không thấy anh về chơi? Mày nói xạo! Để tao hỏi lại mẹ mày nghe?

Nghe vậy, Thời hoảng hốt:

- Thôi, thôi, tao giỡn chút xíu mà mày làm gì hỏi kỹ vậy. Nói thiệt với mày, đây là ông anh con bác tao.
- Sao mày không tả anh Hai mày mà đi tả con ông bác? Thời tặc lưỡi:
- Thì tả ai không được, miễn là anh thôi chứ! Đột nhiên Quân lên giọng:
- Nhưng tao biết chắc mày xạo. Mày cóc có ông bác nào hết! Bị sửa gáy hoài, Thời nổi sùng:
- Thì tao cũng cần cóc gì ông bác nào! Bài làm này do tao bịa ra đó. Cô giáo đâu có bắt buộc phải tả đúng anh mình thật đâu mà sợ.
- Nhưng tại sao mày không tả anh mày?
- Tại tao thích bịa hơn chứ sao! Mày cũng phải bịa ra kia mà! Quân gãi đầu:
- Tại vì tao không có anh. Còn mày thì khác.
- Cũng vậy thôi chứ khác gì. Quân nheo mắt nhìn bạn:

- Tao biết tại sao mày bịa ra ông anh ca sĩ rồi. Thờì giật mình đánh thót:
 - Sao?
 - Tại mày muốn có một ông anh ngon hơn tụi thằng Tình, thằng Thịnh chứ gì!
 - Ờ đó, rồi sao? Bị nói trúng tim đen, Thờì đành phải thú nhận. Quân cười ranh mãnh:
 - Đâu có sao, nhưng đã bịa thì bịa cho tới nơi luôn! Mày bỏ ông anh ca sĩ đi, tao sẽ chỉ cho mày tả một ông anh còn nổi tiếng gấp mấy chục lần ca sĩ lận.
 - Đâu? Mày tả sơ sơ thử coi! - Thờì háo hức giục. Quân vừa tả vừa vung tay làm điệu bộ:
 - Nghe kỹ nè: Anh là một người dày dặn phong trần, tóc phất phơ trong gió, đôi chân giang hồ của anh đã từng giẫm nát bao nhiêu quãng đường dài, dọc ngang qua trăm nơi nghìn chốn. Thịnh thoảng, anh dừng chân đứng trước đám đông, trước bao nhiêu cặp mắt đang nhìn anh thêm thuồng, và anh đồng dạng hô to...
- Đang thao thao bất tuyệt, Quân đột ngột ngừng lại, hỏi:
- Sao, mày thấy ông anh này có oai không? Thờì gật đầu lia:
 - Oai, oai!
 - Hơn ông anh ca sĩ của mày chưa?
 - Hơn nhiều! - Thờì thừa nhận.
 - Vậy mày tả ông anh này há?
 - Ừ! - Thờì đồng ý liền nhưng nó còn thắc mắc - Khi này mày tả tới chỗ ảnh hô ta trước đám đông nhưng ảnh hô gì sao mày không nói? Quân nhe răng cười:
 - Tao định nói rồi, nhưng để tao hỏi ý kiến mày coi mày có thích không đã rồi tao mới nói. Mày biết ảnh hô gì không?
 - Làm sao tao biết được, nhưng chắc oai lắm hả mày?
 - Ừ, oai lắm! Ảnh hô: “Cà rem cây đây! Hai đồng một cây đây!”. Ảnh bán cà rem dạo mà!
- Nói xong, Quân ôm bụng cười sằng sặc còn thằng Thờì thì tức anh ách vì bị lừa, nó đâm thùm thụp lên lưng bạn:
- Nghỉ chơi mày ra!
 - Ai biểu mày ham thứ “xịn” chi!
- Quân đưa bài tập làm văn lại cho bạn:
- Trả ông anh ca sĩ lại cho mày nè!
 - Đừng có chọc quê! Tụi nó mà đọc bài làm của tao, tụi nó lác mắt luôn.
 - Nè! - Quân đột ngột đề nghị - Mày không chịu tả anh Hai của mày thì để tao tả nghe?
 - Ừ, mày tả đi. Tao cho mày mượn ảnh đó. Tao không hiểu mày khoái tả ảnh ở chỗ nào.

- Mày không khoái nhưng tao khoái. Ba tao nói những người như ảnh có cuộc sống đẹp, đi xây dựng đất nước...

Thời nhăn mũi:

- Mày làm như những người khác không ai xây dựng đất nước hết.

- Nhưng ba tao nói ảnh phải chịu đựng nhiều gian khổ.

- Thì ai mà chẳng biết chuyện đó, nhưng tả vô bài làm thì đâu có oai. Cứ tả cái xềng, cái cuốc của ảnh hoài chán thấy mồ!

- Tao đâu có cần oai. Tao khoái anh mày nên tao tả ảnh, vậy thôi!

- Nhưng mày đâu có biết ảnh nhiều?

- Sao không biết, ảnh kể chuyện cho tao nghe hoài! Thế là mấy ngày sau, thằng Quân đem nộp cho cô giáo bài văn tả anh của thằng Thời, còn Thời thì đem nộp bài văn tả một ông anh... không biết của ai.

Tới ngày cô giáo trả bài tập, cả lớp xôn xao bàn tán. Thời đinh ninh ông anh ca sĩ của mình nếu không chiếm giải nhất thì cũng ít ra cũng đạt giải nhì hoặc giải ba. Không ngờ, khi cô hô điểm từng đứa thì bài thằng Thời chỉ được có 5 điểm. Ba bài đạt điểm cao nhất là của Đạt, Thịnh và Quân, mỗi bài được 8 điểm.

Sau khi trả bài, cô giáo nhận xét:

- Kỳ này các em làm bài tương đối tốt, không có em nào dưới điểm 5. Có lẽ là vì em nào cũng có anh và anh là người gần gũi, thân thuộc trong gia đình cho nên em nào cũng tả được. Riêng bài của em Đạt, em Thịnh và em Quân có bố cục gọn gàng, ít sai lỗi chính tả và chân thực nhất. Đặc biệt bài của em Quân viết rất xúc động. Bây giờ em Quân đứng lên đọc bài làm của mình cho cả lớp nghe! Mỗi lời nói của cô giáo như một mũi kim chích vô trái tim của thằng Thời, đau nhói. Nó không ngờ ông anh “thiệt” của nó mà thằng Quân được điểm 8, lại còn được cô giáo khen hết lời. Còn nó thì như một thằng ngốc chính cống, nằm trên đồng vàng mà không hay, để rồi cuộc người khác làm giàu nhờ của cải của mình. Nó càng nghĩ lại càng tiếc, càng tức. Nó có cảm giác đây là một sự gian lận mà chính thằng Quân là đứa cướp đoạt phần vinh quang đáng ra phải thuộc về nó. Và trong sự ghen tị tới tận mắt mũi đó, nó đứng bật dậy, không kịp suy nghĩ:

- Thưa cô, đó là anh của em chứ không phải anh của bạn Quân ạ. Cô giáo ngạc nhiên:

- Tại sao là anh của em? Anh của em là ca sĩ kia mà! Thời lúng túng giải thích:

- Đó là em... bịa ra ạ. Bạn Quân cũng vậy, bạn ấy mượn anh của em để tả chứ bạn ấy làm gì có anh. Quân đứng lên:

- Nhưng em biết anh của bạn ấy, thưa cô! Ảnh hay kể chuyện cho em nghe và em cũng rất mến ảnh nên em tả ảnh trong bài làm. Cô vẫy tay ra hiệu cho hai đứa ngồi xuống rồi nói:

- Các em miêu tả anh của mình hay bịa ra một người anh, điều đó không ai bắt buộc. Nhưng nếu tả anh thực của mình thì tốt hơn, bởi vì đó là người anh mà mình nhìn thấy, hiểu biết và gần bó, do đó mình tả sẽ sống động, chính xác và nhiều tình cảm hơn. Anh của các em, có người làm nghề này có người làm nghề nọ, nói chung nghề nào cũng tốt, không có nghề nào cao quý và nghề nào thấp hèn. Tuy nhiên trong thời kỳ đang xây dựng

lại đất nước như hiện nay thì hình ảnh người thanh niên xung phong đi đến các công trường, nông trường để lao động có một ý nghĩa nổi bật. Bên cạnh đó, dù người anh trong bài làm không phải là anh ruột của mình, nhưng em Quân đã có tình cảm yêu mến với người anh đó, nên bài làm vẫn rất chân thành và xúc động. Thôi, em Quân đọc đi!

Quân đứng dậy, cầm cuốn tập bằng hai tay, bắt đầu đọc. Cả lớp im lặng, lắng nghe: “Những ngày đào kinh ở Củ Chi, anh của em và đồng đội đã hì hục lấp hàng trăm hố bom trên khắp làng mạc ruộng đồng. Rồi trên những mảnh đất khô cằn đó, suốt ngày đêm, dù dưới mưa dầm hay nắng gắt, anh vẫn không ngơi tay cuốc từng lát đất để mong ngày mai có những con kinh chở dòng nước ngọt tưới mát ruộng lúa. Có đôi khi cuốc phải đá ong, những kẻ tay rịn máu đỏ lôm mà anh không biết, phải đến khi các bạn kêu lên anh mới ngừng tay để băng bó”. Từng chữ, từng câu từ từ chảy vô trái tim tức tối của thằng Thời như một dòng suối êm mát, xoa dịu mọi tình cảm nhỏ nhen và gợi lên một xúc động lạ lùng. Hình ảnh của anh Hai nó dần dần hiện lên trong bài văn của bạn. Những câu chuyện đó, những chi tiết đó, Thời biết từ lâu nhưng nó không để ý, thậm chí coi thường, sao bây giờ trong bài văn của bạn, chúng lại đẹp đẽ và cảm động đến như vậy! “Những ngày anh về phát hoang trông dừa ở nông trường Duyên Hải, muỗi bay từng đàn như trâu, bệnh sốt rét rất nhiều và gai chà là đâm đau thấu xương, anh vẫn không hề chán nản. Còn nước ngọt thì hiếm hoi vô kể, những lu nước ngọt từ Nhà Bè chở tới bằng ghe, anh và các bạn coi quý hơn cả vàng!”.

Cả lớp im phăng phắc, tưởng chừng có thể nghe rõ tiếng ruồi bay. Giọng thằng Quân vẫn đều đều:

“Má kêu về thành phố làm việc mấy lần, anh không về, anh đòi ở lại. Anh sống gian khổ ghê, ăn mặc lại rất xuềnh xoàng, cứ bộ đồ màu cỏ và đôi dép râu mà đi dạo phố. Nghe nói anh ăn uống thiếu thốn lắm, vì ở xa thành phố đi chợ rất khó khăn. Người anh gầy, da anh càng ngày càng đen. Em chê anh, anh chỉ cười hiền lành và nói: Tụi anh phải chịu đựng gian khổ xây dựng đất nước để ngày mai các em lớn lên được sung sướng. Em nghe anh nói mà muốn khóc. Em thương anh ghê”. Thằng Quân đọc xong rồi mà cô giáo chưa cho ngồi xuống. Cô mãi nhìn đi đâu ra ngoài cửa sổ, đầu óc vẫn còn suy nghĩ đến những hình ảnh của bài văn. Trong lớp cũng chẳng đứa nào vỗ tay, chỉ có những gương mặt thừ ra vì xúc động. Chợt cô quay lại, ra hiệu cho Quân ngồi xuống. Lúc đó, cả lớp như bừng tỉnh, tiếng vỗ tay vang lên như sấm dậy. Thằng Thời không vỗ tay. Nó ngồi gục xuống mặt bàn, nước mắt ướt hai bên má nó. Nó cảm thấy xấu hổ với anh nó. Nó cảm thấy có lỗi khi phải nhờ đến bài tập làm văn của một người bạn thì mới hiểu hết anh mình. Một lúc sau, nó ngẩng đầu lên và nhòa người kéo vạt áo thằng Quân làm thằng này quay lại nhìn. Nếu biết suy nghĩ như người lớn thì thằng Thời nói “Tao cảm ơn mày” nghe nó sâu sắc hơn, nhưng vì không phải người lớn nên nó chỉ lắp bắp:

- Tao... xin lỗi mày.

NHỮNG TRÒ CHƠI KHÁC NHAU

Trên đường đi học về, thằng Nghi than mỗi chân nên tôi với nó ghé vào công viên bên đường ngồi nghỉ. Ngồi trên ghế đá, không biết làm gì, chúng tôi chơi trò đổ nhau. Thoạt đầu chúng tôi còn đổ theo sách vở, chẳng hạn như:

- “Một đàn cò trắng phau phau. Ăn no tắm mát rủ nhau đi nằm” là cái gì? Hoặc:

- “Vừa bằng vái vung, vùng xuống ao, đào chẳng thấy, lấy chẳng được” là cái gì? Đố như vậy một hồi đâm chán, chúng tôi đố kiểu khác. Thằng Nghi nói:
- Tao đố mày giả tiếng gà gáy được! Nói xong, tôi đưa tay lên miệng “gáy”:
- Ồ... ó... ó... Nghi đóng tai nghe, rồi lắc đầu:
- Không giống. Tôi đố mặt:
- Giống y chang mà mày kêu không giống! Nó bĩu môi:
- Giống khi ho thì có! Tôi nài sùng:
- Vậy mày ngon mày gáy đi! Không đợi tôi thúc lần thứ hai, Nghi ưỡn ngực, “gáy”:
- Ồ... ó... ó... Trong khi “gáy”, cặp mắt nó nhắm nghiền. “Gáy” một hơi, nó mở mắt ra hỏi:
- Giống không? Nghi “gáy” giống hệt con gà trống nhà tôi, tôi đành phải thừa nhận:
- Giống. Thấy nó nhe răng cười khoái chí, tôi tức mình, đố:
- Bây giờ tao đố mày sủa giống như con Kì Kì! Kì Kì là chó cưng của tôi. Mỗi lần đi chơi đâu, tôi và Nghi thường dẫn nó theo. Tôi vừa đố xong, Nghi ngoác miệng “sủa” liền:
- Gâu gâu gâu gâu! Nghe nó “sủa”, tôi ôm bụng cười bò. Nghi đỏ mặt:
- Sao mày cười?
- Tại mày “sủa” giống hệt... Nó khịt mũi:
- Giống mà cười?
- Chứ sao! Giống hệt mèo kêu! Nghi hất mặt:
- Mày ngon mày “sủa” thử coi! Tôi lấy hơi, gân cổ “sủa”:
- Gâu gâu! Gâu gâu gâu! Gâu gâu! Gâu gâu gâu! Không đợi tôi hỏi, Nghi vỗ tay khen:
- Đúng là giống hệt con Kì Kì! Cứ vậy, chúng tôi thi bắt chước tiếng vịt kêu, tiếng bò rống, thậm chí cả tiếng cú rúc, tiếng cọp gầm... Làm loài vật mãi cũng chán, chúng tôi lại đổi trò.
- Tao đố mày đi hai tay dưới đất được! – Tôi nói. Nghi “xì” một tiếng:
- Tường gì! Nó đặt cặp lên ghế đá rồi lập tức tròng cây chuối trên bãi cỏ và chống hai tay đi qua đi lại. Một lát, nó bỏ chân xuống, đứng lên, thở hồng hộc. Thở một hồi, nó ngó tôi:
- Mày làm giống tao thử coi! Tôi nhào xuống bãi cỏ và đi hai tay giống hệt như Nghi vừa rồi, thậm chí chân tôi còn duỗi thẳng hơn nó khi nãy. Nhào lộn xong, chúng tôi lại ngồi trên ghế đá, thi nhau thở. Bỗng tôi thấy một con nhỏ đang ôm cặp từ xa tiến lại, sắp đi ngang chỗ chúng tôi. Tôi khều Nghi:
- Bây giờ tao đố mày cái này! Nghi trở mắt:
- Cái gì?

- Nhưng mà mày dám làm không đã? Nghi nhăn nhó:
 - Nhưng mà làm gì mới được chứ? Tôi nói lấp lửng:
 - Cái này dễ lắm! Dễ hơn trồng cây chuối nhiều! Nghe nói dễ hơn trồng cây chuối, Nghi gật đầu liên:
 - Vậy thì dám! Nhưng mà làm cái gì? Tôi chỉ con nhỏ lúc này đang đi ngang qua trước ngang qua trước mặt tôi và Nghi:
 - Tao đổ mày ra giật “đuôi gà” của con nhỏ kia! Nghi rút cổ:
 - Thôi, tao không dám giật tóc nó đâu! Con nhỏ này học trường mình, ngày mai nó vô méc cô chủ nhiệm thì chết!
 - Nó học lớp khác, chắc không biết mặt tụi mình đâu! Nghi chép miệng:
 - Biết đâu được! Tôi nheo mắt:
 - Sao khi này mày kêu dám mà bây giờ mày lại sợ? Nó áp ứng:
 - Khi này khác... Tôi cắt ngang:
 - Khác cái khi gì! Mày là đồ thô đế! Nghi mím môi:
 - Tao không phải là đồ thô đế.
 - Nếu không phải là đồ thô đế thì mày chạy ra giật tóc con nhỏ kia đi! Nghi có vẻ bị dao động, nó ngắc ngứ:
 - Nhưng... nhưng... Tôi đứng phất dậy:
 - Không có nhưng gì hết! Nếu mày sợ thì tao cùng chạy ra với mày. Thấy có tôi “hộ tổng”, Nghi can đảm lên liền. Hai đứa tôi phóng ra đường, tiến sát sau lưng con nhỏ kia. “Nạn nhân” chẳng hay biết gì, vừa đi vừa hát “lá lá la”...
- Thấy Nghi có vẻ chần chừ chưa chịu ra tay, tôi lấy cùi chỏ thúc vô hông nó. Ngay tức khắc, nó thò tay nắm cái “đuôi gà” lủng lẳng của “nạn nhân” giật mạnh một cái. Con nhỏ kêu “oái” một tiếng và loạng choạng suýt ngã. Nhưng con nhỏ này thuộc loại “lì”. Quay lại trông thấy tụi tôi, nó không những không sợ hãi mà còn nghênh mặt:
- Các người làm trò gì du côn vậy? Tôi trợn mắt:
 - Nè, nói ai du côn?
 - Tui nói mấy người đó! Đang nói, tự nhiên nó im bặt và dòm tụi tôi lom lom. Bỗng nó reo lên:
 - Tui thấy mấy người quen quen! Hình như mấy người cũng học trường Sao Mai phải không? Nghi chối phất:
 - Tụi tui đâu có đi học! Tụi tui ở nhà... giữ bò! Con nhỏ tỏ vẻ nghi ngờ:
 - Mấy người xạo! Ở thành phố làm gì có bò mà giữ? Thấy tình thế bắt đầu nguy ngập, tôi đành hăng, nói:

- Giữ bò là nói chơi cho vui chứ thật ra tui tui đi nhặt bao ni lông! Con nhỏ nheo mắt dọa:

- Tui không tin mấy người đâu! Ngày mai tui méc ban giám hiệu cho coi! Tôi tái mặt. Nếu để nó méc ban giám hiệu thì tôi và thằng Nghi dám bị đưa ra hội đồng kỷ luật lắm, có khi bị đuổi học nữa không chừng!

Lâm vào thế kẹt không biết làm sao, tôi sầm mặt tiến sát đối phương và nói bằng giọng ồm ồm:

- Nhà ngươi méc hả? Ta sẽ bẻ răng nhà ngươi ngay bây giờ!

Thấy bộ tịch hung hãn của tôi, con nhỏ hơi hoảng. Nó lùi lại một bước, la lên:

- Mấy người làm gì vậy? Tui kêu công an bây giờ! Chắc là con nhỏ chỉ dọa tui thôi, không ngờ khi quay đầu lại, tôi thấy một chú công an đang đạp xe đạp tới thật. Thế là không ai bảo ai, tôi và Nghi co giò chạy lẹ. Nhưng mới chạy được mấy bước, chúng tôi nghe tiếng còi thổi “rét, rét” sau lưng, liền vội vàng “thăng” lại. Cứ cầm cổ chạy, không khéo bị bắn gãy giò!

- Nào, lại đây hai ông tướng! - Chú công an dừng xe, ra lệnh. Tôi và Nghi riu riu bước lại, bụng thấp thỏm. Chú công an nheo mắt nhìn hai đứa tôi:

- Sao, kẻ đầu đuôi nghe! Hai ông tướng định giở trò cướp bóc phải không? Tôi lí nhí:

- Dạ không ạ.

- Thế thì giật đồ?

- Dạ cũng không giật đồ ạ. Nghi vọt miệng:

- Chỉ có giật... “đuôi gà” thôi ạ. Chú công an trở mắt:

- Giật “đuôi gà” là sao? Bây giờ con nhỏ mới lên tiếng:

- Các bạn giật tóc cháu! Chú công an gật gù:

- À ra thế! Tức là đón đường những người dân lương thiện để hành hung! Hừm! Tội này nặng lắm đây: Phạt tù ba năm là ít! Nghe nói ở tù, Nghi run sợ. Nó lắp bắp:

- Tui cháu cũng là dân lương thiện ạ. Tui cháu là học sinh! Con nhỏ cười hí hí:

- Vậy mà khi nãy bảo là đi nhặt bao ni-lông! Nghe nó chọc quê, hai đứa tôi mắc cỡ quay mặt đi chỗ khác. Chú công an lại hỏi:

- Học sinh tại sao lại đi giật tóc người khác để đến nỗi sắp sửa đi tù? Chú công an nhân giọng “sắp sửa đi tù” khiến thằng Nghi sợ muốn đứng tim, không nói nổi. Tôi phải rụt rè giải thích:

- Tại vì tui cháu chơi đồ nhau ạ.

- Hừm! Đồ nhau! Đồ cái gì? Tôi kể:

- Đó là bắt chước tiếng gà gáy.

- Rồi sao nữa.

- Rồi đổ bắt chước tiếng chó sủa.
 - Tiếng chó sủa? Hừm! Rồi sau đó?
 - Sau đó là bắt chước tiếng chim hót. Chú công an khoát tay:
 - Thôi, khỏi kể chuyện bắt chước nữa! Hãy kể tại sao lại có cái trò giật tóc ở đây! Tôi lúng túng:
 - Tại vì... tại vì sau đó tụi cháu đổ nhau đi hai tay... Chú công an ngo ngắc:
 - Đi hai tay thì sao?
 - Dạ chẳng sao cả! Đi hai tay xong, tụi cháu lại... đi hai chân! Chú công an lộ vẻ sốt ruột:
 - Nhưng mà tại sao các cháu lại đi giật tóc người ta? Tôi nuốt nước bọt:
 - Tại vì... tại vì cuối cùng tụi cháu chẳng còn biết đổ nhau chuyện gì nữa. Chú công an nhăn mặt:
 - Thế là đổ nhau cái trò giật tóc? Hai đứa tôi đành phải gật đầu. Con nhỏ “đuôi gà” méc thêm:
 - Các bạn này còn đòi bẻ răng cháu nữa! Chú công an đằng hắng:
 - Lại còn chuyện đó nữa! Sao lại đòi bẻ răng người ta? Con nhỏ này đúng là lắm mồm. Nó khai ráo:
 - Tại vì các bạn đó sợ cháu méc với ban giám hiệu. Chú công an nhún vai:
 - Hừm! Nếu vậy thì quá lắm! Thôi, chú sẽ không bỏ tù hai ông tướng này nữa! Nhưng mà chú sẽ báo với ban giám hiệu! Nói xong, chú công an rút cây viết và cuốn sổ trong túi ra cầm sẵn trên tay.
 - Nào, hai cháu khai báo đi! - Chú công an nhìn hai đứa tôi, ra lệnh - Học sinh lớp mấy, trường nào?
- Khỏi phải đi tù, chúng tôi mừng rơn. Nhưng nghe chú công an nói sẽ báo với ban giám hiệu, đứa nào đứa nấy xanh mặt. Tôi năn nỉ:
- Chú tha cho tụi cháu! Tụi cháu chỉ lỡ có một lần. Nghi cũng hòa vô:
 - Chú báo với ban giám hiệu, tụi cháu bị đuổi học mất! Chú công an gục gặc đầu:
 - Thôi được! Nếu có cháu sợ bị đuổi học thì chú sẽ không báo với ban giám hiệu nữa. Chú sẽ báo với bố mẹ các cháu vậy. Nào, các cháu cho biết địa chỉ nhà đi! Thấy chú công an hí hoáy cây viết định ghi, tôi hoảng hồn kêu lên:
 - Không được đâu chú ơi! Bố mẹ cháu không đuổi học nhưng bố mẹ cháu đánh đau lắm! Chú công an dang tay ra:
 - Hai chú bé này lạ thật! Báo nhà trường thì lo, báo gia đình lại sợ! Thế mà bày đặt đi giật tóc người khác! Thôi thì các cháu theo chú vô tù vậy! Nghi meo mào:
 - Chú tha cho tụi cháu lần này đi, chú ơi! Cháu sợ ở tù lắm! Chú công an chép miệng:

- Tha hả? Tha thì cũng được nhưng rồi mai mốt các cháu lại đổ nhau làm bậy nữa thì sao? Nghi lắc đầu lia lịa:

- Không có đâu, chú ơi! Tụi cháu chỉ đổ nhau bắt chước tiếng gà gáy, tiếng chó sủa, tiếng... Chú công an ngắt lời:

- Nhưng khi hết chuyện đổ rồi thì sao? Lại đổ nhau giật tóc? Tôi vội vàng lên tiếng:

- Tụi cháu không giật tóc nữa đâu! Cháu nghĩ ra rồi! Lúc đó tụi cháu sẽ đổ nhau chuyện học tập!

- Chuyện học tập hả? - Chú gật gù - Chuyện học tập thì được! Nhưng mà các cháu có nói chắc không đó? Tôi và Nghi đồng thanh đáp:

- Dạ, chắc ạ! Chú công an bỏ cây viết và cuốn sổ vô túi, nheo mắt nói:

- Nếu vậy thì lần này chú tạm tha cho hai cháu. Nhưng chú mà còn bắt gặp các cháu làm bậy lần nữa thì chú không tha đâu!

Nghe chú công an nói vậy, chúng tôi thở phào và dậm chân bước đi thì chú công an kêu lại:

- Khoan đã! Hai cháu phải xin lỗi cô bé này đã chứ! Cái mặt nhỏ nhơn nhơn ngó dễ ghét! Nhưng có chú công an đứng đó nên chúng tôi phải bầm bụng bước lại lí nhí xin lỗi nó. Xong, hai đứa vội vã chuồn thẳng. Dọc đường, Nghi trách tôi:

- Tại mày đó! Mày xúi bậy! Tôi chống chế:

- Tao xúi bậy thì mày đừng làm! Ai bảo mày nghe theo chi!

- Hừ, vậy mà cũng nói! Lúc gần về tới nhà, Nghi hỏi tôi:

- Khi nãy mày bảo đổ nhau chuyện học tập là đổ nhau như thế nào? Tôi tặc lưỡi:

- Tao cũng chẳng biết! Tao chỉ mới nghĩ thế thôi! Nghi nghĩ ngợi một hồi rồi đề nghị:

- Hay là mình đổ nhau học bài đi! Xem đứa nào thuộc bài trước!

- Bài gì?

- Bài tập đọc ngày mai đó! Tôi đồng ý liền. Nhà tôi và nhà Nghi kề nhau trong một khu tập thể. Vừa về tới nhà, không kịp thay đồ, hai đứa đã đem bài ra học. Thấy vậy, thằng Bo em tôi vỗ tay hét toáng:

- Chuyện lạ, bà con ơi! Chả là từ trước đến giờ tôi nổi tiếng lười học. Thậm chí có lần mẹ tôi phải lôi tôi vào bàn, bắt ngồi tại chỗ học bài không cho đi đâu.

Nhưng vì thi đua với Nghi, tôi cắn cùi học, không thèm đếm xỉa đến thái độ ầm ĩ bất lịch sự của thằng Bo. Tôi đang học lom bôm được vài câu thì Nghi chạy qua, mặt mày hớn hờ:

- Tao thuộc rồi. Tôi nhìn nó nghi ngờ:

- Xạo đi mày! Thuộc đâu mà lẹ vậy!

- Thật!

- Mày đọc coi! Nghi đọc ro ro:
- Rừng xa vọng tiếng chim gù Ngân nga tiếng suối, vi vu gió ngàn. Nhưng đến câu tiếp theo thì nó ngắc ngư:
- Mùa xuân... mùa xuân... Nó “mùa xuân” một hồi rồi nhìn tôi cầu cứu:
- Mấy nhắc giùm tao một chữ đi! Tôi rộng lượng:
- Mùa xuân đậm lá... Nghi sáng mắt cất cao giọng:
- Mùa xuân đậm lá nguy trang Đường ra... đường ra tiền tuyến... tiền tuyến... Lần này, nó lại nhìn tôi năn nỉ:
- Tiền tuyến gì mày? Tôi phẩy tay:
- Đẹp! Tao không nhắc nữa đâu!
- Một chữ nữa thôi! Tôi kiên quyết:
- Một chữ cũng không nhắc! Mày về học lại đi! Thấy không lay chuyển được tôi, Nghi đành phải chạy về. Còn tôi thì tiếp tục cắm đầu vô cuốn tập, ê a:
- Rừng xa vọng tiếng chim gù Ngân nga tiếng suối, vi vu gió ngàn... Mẹ tôi ở dưới bếp đi lên, thấy tôi ngồi học bài bèn cốc tôi một cái:
- Cha mày! Mấy bữa nay la rớt họng cũng không chịu ngồi vô bàn, sao bữa nay siêng học bắt tử vậy!
- Lần đầu tiên mẹ tôi khen tôi siêng học. Tôi cảm thấy thích thú và nghĩ bụng:
- “Đố nhau học tập vui như vậy mà trước nay mình không nghĩ ra! Ngốc thật!”.

ĐIỀU KHÔNG TÍNH TRƯỚC

Tôi chuẩn bị đánh nhau.

Thoạt đầu tôi định lấy con dao của mẹ tôi làm vũ khí nhưng khi sờ đến cái lưỡi thép to bản và mát lạnh của nó tôi đâm ra sờ sợ làm sao! Con dao bén ngọt này vung lên một phát là chặt đứt tay địch thủ như chơi, có khi lại đứt phăng cả cổ không chừng! Eo ời, sợ quá! Tôi không lấy con dao nữa. Tôi vào phòng chị Hồng và tìm thấy cái kéo. Tôi mân mê cái kéo một hồi. Rồi lại bỏ xuống. Cái kéo nhọn quá, mà tôi thì lại không dám đâm thủng bụng thằng Nghi. Tôi chỉ muốn “giã” cho nó một trận đau thật đau thôi. Phải đánh cho nó chừa cái tật ăn gian. Chả là cách đây năm hôm, trong trận bóng giao hữu giữa lớp tôi và lớp nó nhân dịp kết thúc năm học, khi nhận được đường chuyền của thằng Phước, tôi lướt xuống sút vào gôn đội nó một quả tuyệt đẹp thì nó la toáng lên bảo tôi bị việt vị. Rõ ràng khi tôi nhận bóng thì trước mặt tôi còn đến hai hậu vệ của đội nó, vậy mà thằng Nghi cứ khẳng khẳng không công nhận bàn thắng của tôi. Úc nhất là lúc đó bên tôi đang bị dẫn trước một bàn. Thế là hai bên bỏ mặc trái bóng nằm lẩn lóc trên sân, xúm lại cãi cọ. Rốt cuộc, không ai chịu ai, hai bên đều gom mũ áo giày dép hăm hực ra về.

Đã vậy, trước khi bỏ đi thằng Nghi còn nhe răng trêu tôi:

- Lần sau đừng “ăn cắp trứng gà” nữa nghen! Ý nó bảo tôi giỏi tài nấp sẵn ở sân đối phương để rình cơ hội ghi bàn “bất hợp pháp”. Trong khi bọn tôi giận tím mặt thì phe thằng Nghi cười lên hô hô.

“Được rồi, nếu mày muốn gây sự, ông sẽ cho mày biết tay!” - Tôi lăm bắm trong miệng và tiếp tục đi tìm “vũ khí”. Tôi lục lọi ngăn kéo của chị Hiền. Ngăn kéo của chị Hiền chỉ toàn là bánh kẹo và trái cây, chẳng có thứ nào dùng để đánh nhau cả. Chẳng lẽ lại dùng trái cây chọi địch thủ? Cuối cùng tôi tìm thấy “vũ khí” trong hòm đồ nghề của anh Nghia. Thoạt đầu, tôi định lấy cây búa, nhưng khi sờ rầm cục sắt cẩn thận, tôi biết đầu thằng Nghi không thể chịu đựng nổi một “vũ khí” như thế này. Thế là rốt cuộc tôi chọn cái kềm. Thật chả có thứ “vũ khí” nào lý tưởng hơn. Nó vừa nhẹ vừa gọn, cất trong túi quần chả có chú công an nào phát hiện ra. Nó cũng chẳng làm địch thủ thùng bụng hay đứt đầu. Khi vật ngã thằng Nghi xuống đất, tôi sẽ rút kềm ra kẹp vào bắp về nó cho nó sợ chơi. Thật là tuyệt!

Tôi đang lấy giấy nhám đánh bóng cái kềm thì thằng Phú, cháu tôi mới năm tuổi, sà lại:

- Cậu làm gì đấy?

- Cậu chuẩn bị đi đánh nhau. Nó trở mắt:

- Đánh nhau à?

- Ừ, đánh nhau.

- Đánh nhau thật hả cậu? - Nó lại hỏi.

- Chứ chả lẽ đánh chơi!

- Cậu đánh nhau với ai vậy?

- À... à... cậu đánh nhau với... một tên khổng lồ. Nó rụt vai:

- Eo ôi! Tên khổng lồ! Cháu sợ lắm! Tôi nghiêng răng:

- Cậu sẽ chặt đầu nó đem về cho cháu xem!

- Thế cậu đã có viên ngọc chưa? Tôi ngạc nhiên:

- Viên ngọc nào?

- Viên ngọc dùng để ngậm trong miệng cho tên khổng lồ không nhìn thấy mình ấy mà! Như trong truyện ấy!

- À... cậu cóc cần viên ngọc, cậu sẽ dùng cái kềm này bẻ răng nó. Thằng bé tỏ vẻ ngờ vực:

- Răng nó dài lắm, cậu bẻ không nổi đâu!

- Nổi!

- Không nổi! Nó sẽ ăn thịt cậu mất! Sự bướng bỉnh của thằng cháu khiến tôi nổi đóa:

- Chính cậu mới là người ăn thịt nó! Thôi, mày đi chơi đi, đừng quấy rầy tao nữa! Không khéo tao cho một đá bây giờ! Đi!

Tôi vung cái kềm lên khiến thằng cháu ôm đầu chạy mất. Vừa chạy nó vừa mếu máo:

- Cháu méc mẹ cho coi!

- Cho mày méc! Thật là xúi quẩy! Chưa ra trận đã có người trù ẻo rồi! Tôi cầm tờ giấy nhám lên thì thằng Phước tới:

- Mày làm gì vậy? Định sửa xe hả? Tôi nhún vai:

- Sửa xe cái khi mốc! Tao đang định đi đánh nhau với thằng Nghi! Phước nheo mắt:

- Đánh nhau bằng cái kềm này à? Nghe giọng điệu của nó, tôi khịt mũi:

- Kềm mà đánh nhau cái quái gì! Vũ khí của tao cất trong tủ kia! Ác lắm! Phước tò mò:

- Gì vậy?

- Vũ khí hoá học! Rồi mày sẽ biết! Chiều nay mày có đi đánh nhau với tao không? Phước tỏ vẻ đắn đo:

- Đánh nhau đấy à? Tôi khích:

- Chẳng lẽ mày sợ thằng Nghi! Chính nó đã ăn gian trận bóng hôm nọ, lại còn chọc tức tụi mình nữa! Bỏ qua sao được! Phước bị tôi khích tướng, bèn gật đầu:

- Đánh thì đánh! Tao mà sợ nó!

- Nhưng đi đánh nhau phải có vũ khí! - Tôi lên giọng đàn anh - Mày có súng không? Phước tròn mắt:

- Súng hả? Tao làm gì có súng! Tôi nhăn mặt:

- Không có súng mà đánh nhau quái gì! Thế mày có lựu đạn không? Phước rụt cổ:

- Eo ơi, lựu đạn nó nổ một phát thì banh xác cả lũ! Tao sợ lắm!

- Sợ thì đánh nhau thế quái nào được! Thế mày có gì nào? Có dao găm không?

- Không! Tao chẳng có vũ khí gì cả! Tao chỉ muốn chơi nhau bằng tay thôi!

- Hừ, vậy mà cũng gọi là đánh nhau! Một người lính gương mẫu bao giờ ra trận cũng mang theo vũ khí, mày hiểu không? Mày nhớ kỹ lại đi, ở nhà có vũ khí gì nào? Phước “nhớ kỹ” một lát rồi reo lên:

- À, tao có cái ná thun, được không mày? Tôi gật gù:

- Giàn thun chỉ để đánh nhau với bọn trẻ con thôi! Nhưng mà thôi, cũng được! Thế chiều nay mày nấp trong bụi cây ở ngã tư đó. Tao sẽ nói chuyện với nó. Mày nhớ theo dõi, khi nào tao vung tay lên khỏi đầu, mày sẽ bắn vô bụng nó. Lúc đó, tao sẽ rút... vũ khí hóa học trong túi quần ra, xịt vào người nó, thế là nó lăn đùng ra đất.

Phước hồi hộp:

- Rồi sao nữa?

- Còn sao nữa! Nó chết chứ sao! Vũ khí hóa học xịt vào người, ai mà chịu nổi! Phước tái mặt:

- Thôi, thôi, tao không đi với mày đâu! Đánh nhau mà chết người, tao sợ lắm! Tôi tặc lưỡi:
- Đã đánh nhau thì phải có người sống kẻ chết chứ! Nhưng mà thôi, nếu mày sợ quá thì tao chỉ xịt què chân nó thôi, tao cho nó khỏi đá bóng luôn! Trước khi về Phước còn năn nỉ tôi:
- Mày nhớ xịt vũ khí hóa học gì đó ít ít thôi nghen, cho nó đi cả nhấc chừng ba bữa thôi!

Chiều đó, tôi và Phước nấp sẵn trong bụi cây ở ngã tư. Trong khi chờ đợi, tôi dặn nó đủ thứ “kỹ thuật chiến trường”, nào phải giương súng... thun ra làm sao, nín thở như thế nào. Phước nghe theo răm rắp. Còn nó thì cứ luôn mồm dặn tôi nhớ xịt vũ khí hóa học ít ít một chút. Nó sợ tôi làm thằng Nghi què chân suốt đời.

Khi thấy bóng thằng Nghi xuất hiện từ xa, tôi bước ra chặn giữa đường. Thấy tôi Nghi reo lên:

- Ủa, mày đi đâu đó? Tao đang đi tìm mày nè. Chết cha! Vậy là nó đã chuẩn bị rồi! Chẳng biết nó đem theo vũ khí gì? Tôi thót bụng, hỏi:

- Mày tìm tao chi vậy? Nghi thò tay vào túi quần. Thấy vậy, tôi cũng cho tay vào túi quần nắm chặt cái kèm, sẵn sàng đối phó. Té ra “vũ khí” của Nghi là một cuốn sách nhỏ. Nó đưa sách cho tôi:

- Đây là cuốn luật bóng đá của anh tao. Cho mày mượn đọc để mai mốt đá bóng mình khỏi phải cãi nhau nữa! Trong đó có ghi rõ luật viết vị nữa đó!

Tôi đang ngơ ngác thì Nghi lấy trong túi áo ra mấy tờ giấy, huơ lên:

- Đi xem phim không?

- Vé xem phim hả?

- Ừ, bạn chị tao cho ba vé, chị tao không đi nên cho tao. Phim “Trộm mắt phật” hay lắm nghen mày!

- Đưa tao xem nào! Tôi nói và rút tay ra khỏi túi quần, vô tình tôi lại lôi ra cả cái kèm.

- Mày đem kèm đi đâu vậy? - Nghi tò mò.

- À... à, lúc nãy tao sửa xe, rồi bỏ quên trong túi. Nghi trầm trồ:

- Cái kèm bóng quá hén! Mày cho tao mượn đi, xe tao cũng đang sút mấy con ốc.

Tôi đưa cái kèm cho Nghi và liếc lại phía bụi cây. Phước đang nhấp nhòm trong đó, tôi thấy đầu nó nhô lên hụp xuống liên hồi. Thấy tôi đưa “vũ khí hóa học” cho địch thủ nó càng hồi hộp tợn. Nó giương nã thun lên ra ý hỏi, tôi bèn khoát tay bảo thôi. Nhưng chắc nó tưởng tôi ra hiệu “khai hỏa”, liền kéo thật căng sợi thun, chuẩn bị bắn. Tôi hoảng hốt vội nhảy tới một bước, đứng chắn giữa nó và Nghi. Thấy điệu bộ lạ lùng của tôi, Nghi thắc mắc:

- Mày làm gì vậy?

- À... không! - Tôi ấp úng. Nghi nhìn về phía bụi cây:

- Có gì đáng đó vậy? Biết không thể giấu được, tôi đành đáp:

- Thằng Phước! Nó đang rình bắn chim! Và tôi quay về phía bụi cây la lớn:

- Ra đi Phước ơi! Con chim của mày bay mất rồi! Phước cầm giàn thun lò dò bước ra:
 - Tụi mày nói chuyện lớn quá làm con chim bay mất, uống thiệt! Nghi vỗ vai nó an ủi:
 - Thôi, bỏ con chim đi! Bây giờ ba đưa mình đi xem phim “Trộm mắt phật”. Phước khịt mũi:
 - Phim hay không mày?
 - Tuyệt! Có hoàng đế Ama và tên trộm Abu, hay lắm!
 - Hai tay này đánh nhau hả? Nghi ngờ ngác:
 - Đánh nhau gì?
 - Thì đánh nhau chứ đánh nhau gì! Đánh nhau bằng “vũ khí hóa học” đó! Nói xong, Phước nhìn tôi cười hích hích khiến tôi đỏ cả mặt. Nghi chẳng hiểu gì cả, nó choàng vai tôi và Phước kéo đi:
 - Không có đánh nhau đâu! Hai nhân vật này là bạn thân với nhau, một tình bạn chân thành và tuyệt đẹp!
- Nắng chiều hắt bóng ba đứa xuống mặt đường thành một khối, giống như người khổng lồ trong chuyện cổ, người khổng lồ mà cháu tôi đã nói “cậu không thắng nổi đâu”.

NHỮNG ĐỨA TRẺ CÙNG LỚP

Cái tin chúng tôi được nghỉ học một tuần quả là một bất ngờ thú vị.

Sáng nay, chuông reo vào lớp đã hơn mười phút, cô Lan vẫn không thấy xuất hiện. Trong khi cả lớp đang ồn ào bàn tán thì cô hiệu trưởng xuống báo: cô Lan ốm, chúng tôi được nghỉ hết tuần này.

Cô hiệu trưởng vừa quay ra, thằng Cường đã hét toáng:

- A ha! Thế là tớ khỏi phải học bài! Nhỏ Thúy reo:
- Mình sẽ chơi nhảy dây suốt! Tôi cũng hân hoan không kém:
- Tớ sẽ đi Vũng Tàu thăm bố tớ. Tớ sẽ tha hồ tắm biển! Ba đứa tôi chưa hết hí hửng, nhỏ Nam Lai đã nạt ngang:
- Cô giáo ốm, các bạn vui lắm hả? Nhỏ Nam Lai là lớp trưởng. Nó lên tiếng, chúng tôi đành im miệng. Hơn nữa, nó hỏi “móc họng” kiểu đó, chẳng biết phải đáp thế nào. Chẳng lẽ bảo thật là mình rất vui? Mỗi một lát, Cường mới áp ứng:
- Tớ vui vì khỏi phải học bài chứ đâu phải vì... cô giáo ốm! Tôi lập tức hòa theo:
- Tớ cũng vậy! Tớ chỉ vui vì sắp được đi thăm bố tớ thôi! Nhỏ Nam Lai nguyền dài:
- Các bạn muốn đi đâu thì đi, làm gì thì làm, nhưng chiều nay phải tới thăm cô! Trưa đó, trong bữa cơm, tôi nói với mẹ ý định đi thăm bố của tôi. Mẹ bảo:

- Nếu con muốn, đi ngay chiều nay cũng được. Chiều nay có ô-tô của cơ quan bố con đi Vũng Tàu.

- Không được, mẹ ạ! - Tôi khịt mũi - Sáng mai con mới đi được. Chiều nay con phải đi thăm cô giáo.

Ba giờ chiều, cả bọn có mặt ở nhà Nam Lai, đợi nó dẫn đi. Chỉ có Nam Lai là biết nhà cô Lan. Nó từng tới nhà cô nhiều lần để giúp cô cộng điểm và sắp xếp sổ sách. Nhờ Nam Lai bảo nhà cô rất nghèo. Chồng cô là cán bộ địa chất, quanh năm đi suốt. Cô ở nhà một mình, làm bạn với bà hàng xóm sát vách. Đường đến nhà cô rất ngoằn ngoèo. Nhờ Nam Lai dẫn cả bọn chui qua nhà lồng chợ, quanh ra phía sau những hàng rau cải, nhảy qua ba vũng nước rồi đến một con hẻm. Nhà cô Lan ở cuối hẻm. Đó là một căn nhà nhỏ, mái tôn vách ván, nằm liền dãy với những căn nhà khác. Khi chúng tôi gõ cửa, bà hàng xóm ở nhà bên cạnh thò đầu ra. Thấy chúng tôi, biết là học trò của cô Lan, bà bước ra mở cửa:

- Các cháu vào đi!

Cô Lan đang nằm trên chiếc giường kê sát cửa sổ. Thấy chúng tôi vào, cô chậm chạp chống tay ngồi dậy, giọng đượm mừng vui:

- Các em vào đây với cô! Thấy cô cử động có vẻ khó nhọc, nhờ Nam Lai vội bước dậy đỡ lưng cô:

- Cô cứ nằm nghỉ đi! Nhờ Thúy hỏi, giọng lo âu:

- Cô bị bệnh gì thế hở cô? Cô Lan đặt tay lên ngực:

- Phổi cô có nước, hễ trở mình là đau nhói. Các bác sĩ bảo cô vào nằm viện để họ lấy nước ra, nhưng cô không muốn. Cô chỉ ở nhà chích thuốc thôi! Thăng Cường làm khôn:

- Vào nằm viện tốt hơn chứ cô?

- Thì tốt hơn! Nhưng nằm viện sẽ mất hàng tháng, cô sẽ không thể dạy các em được! Và lại, nghĩ đến cảnh các bác sĩ sẽ đâm mũi kim to sụ vào lưng mình, xuyên tới tận phổi để rút nước, cô sợ lắm!

Nhìn cô Lan vừa nói vừa rụt cổ, tôi ngạc nhiên nhận thấy cô chẳng giống chút nào với vẻ oai nghiêm ở trên lớp. Trước mặt tôi là một phụ nữ hiền lành, nhỏ nhắn, ốm đau và đơn độc. Tôi không rõ chứng bệnh của cô có liên quan gì đến việc cô phải suốt ngày hao hơi khản tiếng với bọn tôi không, nhưng dù không phải như vậy, sự vui mừng của tôi trước tin cô ốm sáng nay quả là một thái độ đáng xấu hổ!

- Rồi ai chăm sóc và lo cơm nước cho cô, hở cô? - Tôi day dứt hỏi.

- Các em đừng lo! Cô đã nhờ bác hàng xóm! Rồi như không muốn chúng tôi lo lắng, cô hỏi sang chuyện học tập của từng đứa. Cô dặn chúng tôi trong thời gian nghỉ sắp tới, mỗi ngày nên dành ra một ít thì giờ ôn bài cho khỏi quên. Cô dặn chúng tôi phải vâng lời bố mẹ. Cô khuyên không nên ăn quà vặt ngoài đường vì mùa này đang có dịch tả. Cô còn nói nhiều nhiều nữa, đến nỗi nhờ Nam Lai phải nháy mắt bảo chúng tôi xin phép cô ra về để cho cô nghỉ.

- Tôi nay tối sẽ ôn tập đến ôn bài với nhờ Thúy! - Trên đường về, thăng Cường bỗng buột miệng tuyên bố. Nhờ Thúy lắc mái tóc:

- Buổi tối ôn bài, còn ban ngày mình đến chơi với cô! Mình chẳng thích chơi trò nhảy dây nữa!

Nhỏ Nam Lai không nói gì. Nó chỉ khịt khịt mũi và liếc tôi. Nhưng tôi chẳng nói chẳng rằng, cứ lăm lăm bước, mãi đến tận nhà. Chỉ đến khi mẹ tôi giục thu xếp đồ đạc để sáng mai đi Vũng Tàu thăm bố, tôi mới ngập ngừng lên tiếng:

- Ngày mai con chưa thể đi được mẹ ạ!

EM GÁI

Mai Pha là em gái tôi. Nó có tật ưa khóc.

Trường làng tôi chỉ mới mở tới lớp năm. Lên lớp sáu, tôi phải ra trường huyện, ở trọ nhà chú tôi.

Năm sau, tôi lên lớp bảy, Mai Pha lên lớp sáu. Nó phải khăn gói ra huyện ở chung với tôi. Đêm đầu tiên, Mai Pha nằm trong mùng khóc rưng rức. Tôi không ngủ được bèn day qua nạt:

- Mày có im đi không! Nghe tôi la, nó im được một lát. Rồi có lẽ không nén nổi, nó lại khóc thút thít. Tôi lại day qua:

- Làm gì mày khóc hoài vậy? Nó sứt sịt:

- Em nhớ mẹ.

- Mày nhớ mẹ thì sáng tao kêu chú Năm chở mày về nhà. Nó mừng lắm:

- Anh nói thật hén?

- Ừ. Mày về nhà đi giữ bò với thằng Tèo, khỏi cần đi học! Biết tôi nổi sùng, nó im re. Lát sau tôi lại nghe loảng thoảng những tiếng nấc nghẹn nghẹn từ giường nó. Chắc nó úp mặt vô gối. Sáng hôm sau, chú Năm nhìn Mai Pha cười cười:

- Hồi hôm chuột kêu rúc rích suốt đêm, cháu có nghe không? Mai Pha đỏ mặt. Nó dấm vào lưng chú Năm thùm thụp. Chuột còn kêu rúc rích suốt ba đêm nữa. Tới đêm thứ tư, Mai Pha mới hết khóc. Tôi hỏi nó:

- Mày hết nhớ mẹ rồi hả?

- Còn.

- Sao mày không khóc nữa?

- Em không biết. Chắc là em hết nước mắt rồi. Tôi bĩu môi:

- Mày mà hết nước mắt! Tưởng mày “mít ướt” thấy mò! Nghe tôi chê, Mai Pha nhe răng cười. Nó không đánh chính gì hết. Có lần, tôi với Mai Pha đang ngồi đọc sách. Nghe tiếng thút thít, tôi quay lại và thấy mắt nó đỏ hoe. Tôi ngạc nhiên:

- Khóc nữa hả? Nó cười bẽn lẽn:

- Đâu có.

- Xạo đi mày! Tao nghe tiếng thút thút rõ ràng! Mai Pha đưa tay dụi mắt:
- Có con gì chui vô mắt em. Tôi nhìn nó, nghi ngờ:
- Ai ngu gì chui vô mắt mày! Dòm cuốn sách trong tay nó, tôi nói:
- Mày đưa cuốn sách tao coi thử! Chắc là mày đọc cái quỷ gì trong này! Mai Pha chưa kịp đưa, tôi thò tay giật phắt. Dò ngay trang nó đang đọc một hồi, tôi vỗ đùi một cái “đét”, miệng la:
- Đứng ngay chóc rồi! Mày đọc tới đoạn tả cảnh nghỉ hè, mấy đứa quỷ trong này nó chia tay nó khóc tùm lum. Vậy là mày khóc theo chứ gì! Tao đoán đâu có sai!

Thấy tôi nói trúng tim đen, Mai Pha xấu hổ thò tay giật cuốn sách lại, chống chế:

- Anh đừng có đoán mò! Tôi “xì” một tiếng:
- Thôi đi mày ơi! Tụi nó chia tay có mấy tháng tới ngày khai trường, tụi nó lại gặp lại, có gì đâu mà khóc lóc! Mai Pha khụt khịt mũi:
- Nói như anh thì nói làm gì! Cãi không lại tôi, bao giờ Mai Pha cũng nói câu đó. Mà có đứa em như nó cũng mệt. Nó “nhão nhè nhão nhệ”! Đọc sách nó cũng khóc. Xem phim nó cũng khóc.

Nhân vật chính trên màn ảnh mới bị thương sơ sơ, trầy da chảy máu có chút xíu, nó đã nắc bồm, nồm cái rồi. Đến khi nhân vật chính về châu ông bà thì thôi khỏi nói! Nó sụt sịt cả buổi. Vừa mất hứng vừa mắc cỡ với những người chung quanh, tôi gắt nó:

- Mày có chịu tắt cái đài của mày đi không! Lần sau là tao không cho dẫn mày đi xem phim nữa đâu!

Nhưng cái “đài” của nó mà đã mở thì không làm sao tắt được. Ở trong rạp xi-nê chứ đâu phải ở nhà mà úp mặt vô gối. Rốt cuộc, không biết làm sao tôi phải lấy tay bịt miệng nó lại.

Trên đường về, tôi nói:

- Mày ngu quá! Thăng cha đó nó đóng phim nó giả bộ chết chứ đâu phải chết thật mà mày khóc! Mai Pha rụt cổ:
- Ai chẳng biết!
- Biết sao mày còn khóc? Mai Pha cứng họng, không trả lời được. Tôi tưởng vậy lần sau nó sẽ không khóc nữa. Hoá ra không phải! Lần nào nó cũng khóc. Hễ có người chết là nó sụt sùi. Không biết làm sao, tôi đành thờ dài:
- Lớn lên chắc mày đi làm nghề khóc mướn quá! Nhưng người ta chết nó khóc đã đành. Đàng này mèo chết nó cũng khóc. Khóc cả buổi.

Tôi đi học về không thấy Mai Pha đâu. Ra sau vườn, thấy nó đang ngồi một đống. Tôi hỏi:

- Mày làm gì đó? Mai Pha đáp khẽ, mặt vẫn cúi gằm xuống đất:
- Con Bông Bụt chết rồi! Bông Bụt là tên con mèo của chú Năm tôi. Tôi chép miệng:

- Nó chết là phải! Bỏ ăn bốn, năm ngày mà sống sao nổi! Mai Pha không nói gì. Nó ngồi im lấy tay vẽ ngoằn ngoèo trên đất. Tôi sức nhớ Mai Pha chưa trả lời câu hỏi của tôi:

- Nhưng con Bông Bụp chết rồi thì thôi, mày ngồi đây làm chi?

- Em chôn nó. Bây giờ tôi mới nhìn thấy nắm đất nhỏ trước mặt Mai Pha. Chắc nó đắp mộ cho con Bông Bụp. Đằng trước nắm đất, nó còn cắm thêm mấy cái que, giả làm nhang. Tôi quỳ một chân bên “mộ” và thò tay cầm mấy cái que lắc lắc. Mai Pha la hoảng:

- Anh làm gì vậy?

- Tao coi thử. Vừa nói tôi vừa nhìn Mai Pha và thấy nó nước mắt nước mũi dàn dụa. Hóa ra từ nãy giờ nó ngồi nó khóc, hèn gì mà nó cứ cúi gằm, không dám ngược lên nhìn tôi. Tôi không nhịn được cười:

- Mèo chết mà cũng khóc! Mày đúng là đồ “mít ướt”! Mai Pha xấu hổ, vùng chạy vô nhà. Vừa chạy nó vừa đưa tay quạt nước mắt. Có lần, chú Năm mua cho tôi và Mai Pha mỗi đứa một trái măng cầu. Vì nó là em nên được trái lớn hơn. Đợi chú Năm đi khỏi, tôi gạ Mai Pha:

- Mày đổi cho tao đi! Mày nhỏ ăn trái nhỏ, tao lớn ăn trái lớn! Mai Pha không chịu:

- Thôi, em không đổi đâu! Tôi vẫn kiên trì:

- Mày đổi cho tao, lát nữa tao lấy giấy xếp cho mày chiếc ghe đẹp hết sảy! Mai Pha vẫn lắc đầu:

- Em không lấy cái gì hết! Vừa nói nó vừa giấu trái măng cầu ra sau lưng. Biết không dụ nó được, tôi lột trái măng cầu của tôi ra ăn. Mai Pha ngồi bên cạnh, dòm. Ăn xong, tôi sai nó:

- Mày đi đổ vỏ giùm tao đi! Không chờ tôi bảo lần thứ hai, Mai Pha cúi xuống nhặt nhanh mớ vỏ tôi vứt bừa bãi trên nền nhà rồi chạy ra sau vườn ném xuống hố rác. Lát sau, nó quay vào. Tôi nheo mắt, nói:

- Mày lột trái măng cầu của mày ra ăn đi! Tôi tính dụ nó ăn để gạ cắn vài miếng. Ai dè nó xòe tay ra, cười khúc khích:

- Em ăn mất rồi!

- Xạo đi mày!

- Thật! Tôi quan sát Mai Pha thật kỹ nhưng không thấy trái măng cầu ở đâu. Chắc là nó giấu đâu rồi! - Tôi nghĩ thầm và định bụng sẽ tìm cho ra.

Trưa hôm sau tiếng trống tan trường vừa vang lên, tôi đã ba chân bốn cẳng chạy về nhà.

Đúng như tôi nghĩ, Mai Pha chưa kịp về tới. Chắc nó còn đang đi thơ thẩn dọc đường.

Tôi vội vàng lục tủ nó và mừng rỡ khi thấy trái măng cầu “trốn” trong góc tủ, sau chồng quần áo. Thế là tôi chộp ngay trái măng cầu và chạy ra sau hè lột ăn ngon lành. Đang ăn, tôi bỗng nghe tiếng Mai Pha thét ầm ĩ trong nhà:

- Trái măng cầu của em đâu rồi? Nghe nó la bài hãi, tôi ăn vội ăn vàng, mấy miếng sau cùng tôi nuốt luôn cả hột.

Nhưng tôi chưa kịp phi tang thì Mai Pha đã chạy ra. Thấy đồng vỏ lẫn lóc dưới đất, nó oà ra khóc. Thấy nó bù lu bù loa, tôi cúi tiết, nạt:

- Mày có thôi om sòm đi không! Mai Pha mếu máo:
- Ai bảo anh lấy cắp măng cầu của em! Tôi trợn mắt:
- Mày bảo tao là đồ ăn cắp hả? Tao cho mày một bạt tai bây giờ! Nó sứt sứt:
- Măng cầu em để dành trong tủ, ai bảo anh lấy chi! Tôi “hừ” một tiếng:
- Ăn không chịu ăn, ai bảo để dành!
- Có phải em để dành cho em đâu!
- Xạo đi mày! Không để dành cho mày chứ để dành cho ai?
- Em để dành cho thằng Tèo chứ bộ! Nó thích măng cầu nhưng đâu có mà ăn!

Thằng Tèo là em tôi. Nó kể Mai Pha. Nhà tôi không có người nên cho nó nghỉ học một vài năm, ở nhà đi giữ bò. Nghe Mai Pha nói, tôi chưng hửng:

- Vậy sao mày không nói trước, tao đâu có biết!

Mai Pha không đáp. Nó cứ ngồi “híc, híc” nghe phát mệt. Nhưng lần này tôi không la nó. Trái lại, tôi nhẹ nhàng cầm tay nó, dỗ:

- Thôi nín đi! Bữa nào mẹ cho tiền, tao sẽ mua cho thằng Tèo trái măng cầu khác.
- Anh nói thật không? Tôi gật đầu:
- Thật, tao sẽ mua cho mày một trái nữa! Mai Pha cười, những giọt nước mắt còn lấp lánh trên má:
- Còn anh nữa chi!
- À quên, tao nữa! Nhưng trái của tao nhỏ nhỏ thôi! Mai Pha cười khúc khích:
- Anh lấy trái nhỏ nhỏ để đổi cho em chứ gì? Tôi lắc đầu:
- Lần này tao không gạ mày đổi nữa đâu! Đang nói, không hiểu sao tôi nghe cay cay nơi mắt, liền đưa tay rờ. Hình như có cái gì đó ướt ướt giống như nước mắt. Tôi hoảng hồn quay mặt đi chỗ khác và giật mình tự hỏi: Chẳng lẽ mình lấy cái thói “mít ướt” của Mai Pha?

HỌC TRÒ

Sơn đen đứng khoanh tay trước đầu hẻm, chờ đợi.

Trời đã quá trưa, bọn học trò sắp sửa rời khỏi nhà.

Hôm nay Sơn đen cần phải tó một vài món gì đó của bọn trẻ. Xưa nay, thỉnh thoảng nó vẫn chặn đường bọn nhóc trong hẻm để trấn lột, khi thì một ít tiền lẻ khi thì vài cục kẹo dừa, có lúc lại là một món đồ chơi thích mắt, cũng có khi là một thứ vớ vẩn chẳng biết dùng vào việc gì. Nhưng hề thấy cái gì thỉnh thích, Sơn đen đều tịch thu tuốt. Những lúc

nghư vậy, nó thích thú không hẳn vì giá trị của món đồ cướp được, mà vì quyền uy của mình được tôn trọng. Chưa bao giờ bọn trẻ dám phản đối hoặc chống cự lại trò trấn áp của Sơn đen. Sơn đen to con, dữ dằn, chúa đập lộn trong khu phố. Đối với bọn học trò nhút nhát và hiền lành, Sơn đen đích thị là một hung thần. Mà hôm nay hung thần lại đang buồn. Suốt buổi sáng ngồi bình xập xám với tụi Năm rỗ, Sơn đen thua chấy túi, thua đến tối tăm mây mặt. Rồi sòng bạc với những lá bài nằm vương vãi, bắn thiu trên vỉa hè, Sơn đen vắng tục một tiếng rồi lững thững bỏ đi. Ngay lúc đó chợt nhớ đến bọn học trò nhát cáy. Sơn đen không phải đợi lâu. Chừng mười phút sau, lũ trẻ đã từ trong hẻm lục tục đi ra. Tất cả bốn đứa, đứa nào đứa nấy ăn mặc gọn gàng, cặp xách lưng lẳng trên tay. Sơn đen biết mặc cả bọn. Đi đầu là thằng Tân. Kế đến là thằng Thịnh, thằng Đạt. Cuối cùng là nhỏ Hoa. Đây là tụi học trò lớp 5C trường Sao Mai, những nạn nhân quen thuộc của Sơn đen.

Chờ bọn trẻ đến gần, Sơn đen nhô hẳn người ra. Nó dạng chân đứng chắn ngang đầu hẻm và khễ huýt sáo miệng.

Thằng Tân ngẩng đầu lên. Mặt nó bỗng xám ngoét khi nhìn thấy Sơn đen. Những đứa đi sau cũng phát hiện ra hiểm họa. Tiếng trò chuyện rầm rì vui vẻ lập tức tắt ngấm, những bước chân của bọn trẻ như riu lại.

Sơn đen cười khoái trá. Nó vẫy tay:

- Lại đây! Tụi mày làm gì mà đứng cả lại vậy? Tân nuốt nước bọt. Nó muốn đi thụt lại phía sau nhưng những đứa khác lại không chịu tiến lên. Lần này Sơn đen gọi đích danh nó:

- Mày có mang cái gì hay hay đấy không Tân? Biết không thể nào thoát được, Tân khép nép bước lại. Nó cho tay vào túi quần:

- Em có mấy viên bi. Sơn đen chìa tay ra:

- Bi hả? Đưa xem nào! Tân mò mẫm trong túi một lúc rồi lấy hai viên bi rụt rè đặt vào tay Sơn đen.

- Chỉ có hai viên thôi hả? Sơn đen trợn mắt hỏi và không đợi Tân trả lời, nó thọc tay vào túi quần thằng bé khoắng sạch những viên còn lại.

- Của em... Tân meo máo. Sơn đen khoát tay:

- Không của em của anh gì cả! Cho mày qua! Tới thằng Thịnh! Thịnh chìa ra cục gôm đã cầm sẵn nơi tay:

- Em có cái này! Sơn cầm cục gôm đang tay ném vù ra xa:

- Tao lấy làm quái gì thứ này! Mày có thứ gì có thể cho vào miệng không? Thịnh lí nhí:

- Em không có. Sơn đen hất hàm:

- Mở cặp sách ra tao xem! Thịnh lúi húi mở cặp. Sơn đen thò đầu nghiêng ngó. Nó hừ mũi, vẻ thất vọng:

- Toàn những bút với thước! Rõ là bọn học trò! Bỗng nó thò tay vào đáy túi nhón lấy một cục kẹo bạc hà. Nó giơ cục kẹo ngay trước mặt Thịnh, giọng đắc thắng:

- Cái gì đây?

- O... ơ...

- Còn “ơ, ơ” gì nữa! Mày định lừa tao hả? Thịnh bối rối:

- Em không biết có cục kẹo trong túi xách! Chắc là cục kẹo hôm trước còn sót lại!

Không nói không rằng, Sơn đen nắm lấy vành tai Thịnh xoắn một cái thật lực rồi xô thẳng bé lúc này đang nước mắt nước mũi đầm đìa qua một bên.

Cảnh tượng trước mắt khiến Đạt xanh mặt. Nó lăm lét nhìn Sơn đen, bàn tay cầm xấp hình tự nhiên run bắn.

- Gì đấy? - Sơn đen nheo mắt nhìn Đạt.

- Hình! Đạt lí nhí đáp và chìa tay ra. Sơn đen cầm xấp hình xòe ra xem. Nó gật gù:

- À, hình tài tử Hồng Kông! Tốt lắm ! Tao sẽ rủ thằng Năm rồ đánh bài ăn hình! Đạt mừng rơn, dợm bước đi. Nhưng Sơn đen đã níu vai nó:

- Khoan đã! Mày nhà giàu chắc có tiền! Vừa nói, Sơn đen vừa thò tay vào túi áo Đạt. Trong một thoáng, nó lôi ra một tờ hai ngàn. Sơn đen ve vẩy tờ giấy bạc trên tay, cười nhăn nhó:

- Tặng tao nghen! Đạt đau khổ nhìn tờ bạc bị cướp. Nó vừa tiếc vừa tức nhưng đành phải gật đầu. Nhỏ Hoa là nạn nhân cuối cùng. Sơn đen hát hàm về phía con bé:

- Mày có gì nộp cho tao không đấy? Hoa liếm môi:

- Em chỉ có chùm dây thun. Anh có lấy dây thun được không? Vừa tóm được tờ hai ngàn, Sơn đen tỏ ra dễ dãi:

- Tao thêm vào ba cái của nợ đó! Thôi, cho mày qua! Nghe vậy, Hoa thở phào. Nó mừng rỡ ôm cặp chạy về phía các bạn đang rầu rĩ đứng đợi. Nhưng nó mới chạy được vài ba bước, Sơn đen đã gọi giật:

- Gượm đã! Mày có cái gì trong cặp đấy? Hoa run bắn. Nó nhìn xuống đáy cặp căng phồng, ấp úng:

- Có gì đâu! Sơn đen nhếch mép:

- Đứng hòng qua mặt tao! Lại đây! Nhưng Hoa vẫn đứng chôn chân tại chỗ. Sơn đen liền bước lại. Nó giằng cái cặp khỏi tay Hoa.

- Trả cho em! Trả cho em! - Hoa hét hãi kêu. Sơn đen phớt lờ. Nó nhanh nhẹn tháo tung dây khóa, thò tay vào đáy cặp lôi ra một trái cam:

- A! Thật tuyệt vời!

- Trả trái cam cho em! Trả cho em! - Hoa vẫn ra rả kêu, giọng bắt đầu sứt sứt. Sơn đen cười hề hề:

- Trả thế quái nào được! Tao đang khát khô cả cổ... Sơn đen nói chưa dứt câu, nhỏ Hoa bất thần nhảy vụt lại. Nó giật phăng trái cam trên tay Sơn đen:

- Trả đây! Hành động liều lĩnh của nhỏ Hoa khiến ba đứa bạn đứng ngoài đám sừng sốt. Cả Sơn đen cũng bất ngờ:

- A, mày dám... Vừa hét lên nó vừa nhảy xổ vào nhỏ Hoa, đẩy con bé lăn quay ra đất. Nhưng Sơn đen vẫn chưa giật lại được “món hàng”. Hoa té xuống, tay vẫn cầm khư khư trái cam.

Sơn đen càng nổi điên. Nó lại chồm tới. Nhưng lần này nó chưa kịp đụng tới trái cam đã bị nhỏ Hoa ôm chặt lấy và nhe răng cắn mạnh. Sơn đen rên lên vì đau:

- Ôi da! Mày có nhả ra không, đồ chó! Vừa la, Sơn đen vừa co chân vừa đá vào lưng Hoa những cú đá thật lực.

Nhưng con bé vẫn không chịu nhả. Nó cứ ngoạm chặt cánh tay Sơn đen.

Sau một thoáng bàng hoàng, Thịnh, Đạt, Tân vội vã chạy lại. Vừa lo lắng cho bạn, vừa thấy Sơn đen bị nhỏ Hoa giữ chặt, ba đứa bé quên hết sợ hãi. Chúng xông vào Sơn đen, đứa giữ tay đứa giữ chân và thi nhau thui bình bịch lên lưng kẻ trấn lột. Nếu lúc đó không có người lớn đi ngang qua và giằng bọn trẻ ra thì Sơn đen đã biến thành một món giò chả trong tay bọn học trò “nhát cây”. Cho đến khi đã thất thủ bỏ đi, nó vẫn không hiểu điều gì xảy ra vào cái ngày đen đủi đó. Chỉ có Tân, Đạt, Thịnh là hiểu. Chúng bỗng ngỡ hiểu rằng đoàn kết là cội nguồn của sức mạnh và cần nhất là có một người dám xông lên trước. Chỉ có một điều là chúng không thể hiểu là tại sao người đó lại là nhỏ Hoa, một cô bé nhút nhát, hiền lành mà không phải một đứa nào trong bọn chúng.

Khi chúng thắc mắc điều đó với nhỏ Hoa, con bé mỉm cười bền lên và hồn nhiên đáp:

- Em cũng chẳng biết! Trước nay em vẫn sợ Sơn đen!

- Sợ mà mày dám cắn nó?

- Ai bảo nó dám giật trái cam của em!

- Thì trước nay nó vẫn giật của mày cả khối thứ kia mà!

- Nhưng trái cam này em đem tặng cô giáo! Cô Phương ốm suốt một tuần, hôm nay mới đi dạy lại, các bạn không nhớ sao?

Khi nói như vậy, đôi mắt nhỏ Hoa bỗng dưng long lanh như hai giọt nước. Và nếu có ai tinh ý như tác giả, họ sẽ thấy đôi mắt của ba thằng bé cũng vụt xao xuyến long lanh như vậy!

BƯỚM VÀNG BƯỚM ĐỎ

Tính tôi rất mau chán. Tôi không thích cái gì được lâu. Vì vậy, một hôm tôi bảo con Tí Hoa:

- Tao không chơi đánh chuyen với mày nữa đâu!

- Sao vậy? - Tí Hoa há hốc mồm. Tôi nhún vai:

- Trò dờ ọc! Lại là trò con gái! Tao cóc thèm!

- Thế anh thích chơi trò gì? - Tí Hoa dòm tôi lom dom. Tôi gãi đầu:
- Tao cũng chẳng biết nữa! Nhưng nhất định không phải là trò chơi chuyên!
- Vậy anh với em chơi nhảy dây đi!
- Ừ, trò nhảy dây hay hơn nhiều! - Tôi đồng ý ngay, quên phắt nhảy dây cũng không phải là ... trò con trai.

Con Tí Hoa chắc ngạc nhiên lắm. Nhưng nó không dám bắt bẻ, sợ tôi nổi khùng “tẩy chay” không thèm chơi với nó. Nó chỉ trở mắt nhìn tôi như nhìn một người vừa trốn ra khỏi bệnh viện... tâm thần.

Chơi nhảy dây được ba bữa, tôi lại bĩu môi:

- Trò này chán bỏ xừ! Còn dở hơn trò chơi chuyên! Tí Hoa chung hứng:
- Sao hôm trước anh bảo trò chơi chuyên dở ẹc? Tôi hừ mũi:
- Nhưng vẫn hơn trò nhảy dây! Tí Hoa liếm môi:
- Vậy anh với em chơi chuyên lại đi!
- Đẹp! - Tôi phẩy tay. Tí Hoa ngẫm nghĩ một lát rồi rụt rè nói:
- Hay mình chơi ô quan? Tôi gật gù:
- Ừ, trò này hay đấy! Tôi và con Tí Hoa liền chạy ra đường lộ nhật sỏi. Rồi ngồi bệt xuống nền sân mát rượi, rợp bóng cát đằng trước hiên nhà nó, tôi vừa nguệch ngoạc kẻ ô vừa gạ:
- Tao với mày chơi ô quan ăn “cóc” nghen?
- Ăn “cóc” hở?
- Ừ. Tí Hoa thật thà:
- Em đâu có tiền mua!
- Mua gì? - Tôi lướt tôi ngạc nhiên. Tí Hoa vuốt mái tóc ngắn ngùn:
- Thì mua “cóc”! Con Tí Hoa làm tôi ôm bụng cười bò:

- Mày ngốc qua! “Cóc” tức là “cóc” lên đầu gối mày ấy, chứ đâu phải là “cóc ồi”! Tại mày ham ăn quá nên mày nghe “cóc” thành “cóc”! Nghe tôi chọc quê, Tí Hoa đỏ bừng mặt. Nó giả bộ cầm củi nhật sỏi. Tôi chơi thua xiểng liểng. Con Tí Hoa cóc tôi muốn sỏi... đầu gối. Một lát, tôi phát khùng tuyên bố:

- Bây giờ chơi kiểu khác! Người thắng sẽ bị “cóc”! Tao với mày ráng chơi xem ai thua!

Thấy tôi giở giọng ngang phè, Tí Hoa định mở miệng phản đối nhưng vừa ngược lên thấy bộ mặt đỏ gay của tôi, nó sợ hãi nín thinh.

Nhờ “luật lệ” mới, tôi nhanh chóng chuyển bại thành thắng. Cứ sau mỗi ván... thua, tôi hăm hè bậm môi cóc con Tí Hoa rõ mạnh. Chơi chừng năm ván, thấy Tí Hoa nước mắt nước mũi tèm lem, biết rằng đã trả được “thù”, tôi hả hê phán:

- Thôi, nghỉ! Tao phải chạy về nhà đi tiêu!

Con Tí Hoa ngu ơì là ngu! Tôi giờ đủ trò láu cá với nó mà nó vẫn thích chơi với tôi. Nó lại hay nghe lời tôi. Mới đây, tôi bảo:

- Mày để tóc tém xấu hoắc! Trông cứ y cái thằng! Nó không nói gì. Nhưng một tháng sau, tôi thấy tóc nó dài ra. Hết tóc, tới tai. Tôi dòm tai nó, phán:

- Mày kiếm đôi bông đeo vào, chứ ai lại xỏ cọng chiếu! Mấy ngày sau, cọng chiếu trên tai Tí Hoa biến mất, thay vào đó là đôi bông bằng nhựa, thứ trang sức rẻ tiền mà những người bán dạo thường bày lênh khênh trước các cổng trường.

Những ngày cuối năm, mẹ tôi may cho anh em tôi mỗi đứa một chiếc áo màu đỏ điểm chấm trắng để mặc Tết. Thừa lúc mẹ đi vắng, tôi lén lấy ra mặc và chạy đi khoe với Tí Hoa:

- Áo Tết của tao đây! Tí Hoa sờ tay lên áo tôi, trầm trồ:

- Đẹp quá! Rồi nó bước lui ra vài bước, nghiêng đầu ngắm nghía:

- Trông giống hệt cánh bướm! Nghe nó tặc lưỡi suýt xoa, tôi khoái chí nheo mắt:

- Mày nói mẹ mày may cho một cái áo giống như vậy đi! Tết tao qua rủ mày đi chơi, như vậy sẽ có hai con bướm!

Trước đề nghị hấp dẫn của tôi, mắt Tí Hoa sáng rực lên. Nhưng thoáng một cái, nó bỗng sụp mắt xuống, vẻ buồn rầu. Tôi nghĩ bụng: chắc nó không dám hỏi xin mẹ nó, sợ ăn đòn!

Nhưng tôi đã lầm. Hai ngày sau, Tí Hoa ôm một xấp vải mới chạy sang tìm tôi, mặt mày hớn hờ:

- Mẹ mua vải cho em rồi nè! Tôi nhúm mày:

- Sao mẹ mày mua vải màu vàng?

- Ngoài chợ hết vải đỏ rồi!

- Vậy cũng được! - Tôi háng giọng - Tao là bướm đỏ, còn mày sẽ là bướm vàng! Từ bữa đó, tôi nôn nóng chờ đến Tết để rủ con Tí Hoa đi chơi. Nhưng suốt buổi sáng mùng một, tôi chẳng thấy nó đâu. Tôi mặc chiếc áo mới đi ra đi vào, ngóng nó dài cả cô. Đây là lần đầu tiên Tí Hoa “dám” làm trái lời tôi.

Đầu giờ chiều, mặt hầm hầm, tôi chạy sang nhà nó. Tôi bắt gặp Tí Hoa đang ngồi gọt khoai dưới bếp.

- Sáng nay mày hẹn đi chơi với tao sao giờ này mày còn ngồi đây? - Tôi hỏi, giọng giận dữ. Rồi chợt nhận thấy Tí Hoa vẫn mặc chiếc áo thường ngày, tôi tròn xoe mắt:

- Chiếc áo mới của mày đâu rồi? Con Tí Hoa chưa kịp trả lời tôi thì thằng Tí Sún đã trả lời thay. Nó từ ngoài sân đi vào, tay cầm dây pháo chuột, trên người khoác chiếc áo vàng hoa cải, chiếc áo lẽ ra được may cho chị nó.

Tôi chớp mắt, hơi sững người một chút, rồi không nói không rằng, tôi quay lưng chạy thẳng về nhà, sau lưng còn nghe tiếng con Tí Hoa thảng thốt vọng theo “Anh đừng giận em! Anh đừng giận...”.

Không, tôi đâu có giận gì Tí Hoa. Tôi chỉ chạy về nhà để “đi tiểu” thôi. lát sau, tôi lại chạy qua, lần này chiếc áo đỏ chấm trắng trên người đã biến mất.

Tí Hoa phát hiện ra điều đó ngay. Tôi vừa ló đầu vào, nó đã sừng sốt kêu lên:

- Chiếc áo mới của anh đâu rồi? Nó hỏi tôi giống hệt cái câu tôi mới vừa hỏi nó, ngô ghê! Tôi cười hì hì:

- Mày không làm bướm thì tao cũng cóc thèm làm bướm nữa! Bây giờ tao với mày chạy ra chợ xem người ta thì kéo co đi!

ÔNG TÔI

Sáng nay, tôi và cu Nhân theo mẹ về quê thăm ông.

Trước khi đi, mẹ dặn:

- Ông khó lắm, lại thích yên tĩnh, các con không được quấy rầy ông đấy nhé! Đã về thăm ông, lại không được “quấy rầy”, rõ thật chán! Tôi ngán ngẩm nhủ bụng. Nhưng mẹ đã nói thế, tôi không dám cãi. Theo lời mẹ tôi kể thì ông khó ôi là khó. Ông khó ngay từ thời trẻ. Ông hay la rầy mọi người. Lúc nào ông cũng có một cây roi bên cạnh, dù không để đánh ai. Trong nhà, ai cũng sợ ông một phép. Bây giờ thì ông đã già, râu tóc - cả lông mày nữa - đều bạc phơ. Vì thế, ông lại càng khó.

Đã dặn chúng tôi trước khi đi rồi, chưa yên tâm, sắp đến nhà ông, mẹ lại nhắc:

- Các con nhớ đấy nhé! Đến nhà ông, không được làm ồn! Chúng tôi ở thành thị, còn ông ở dưới quê, xa tít tắp. Mỗi năm, chúng tôi chỉ về thăm ông một lần. Với bọn trẻ chúng tôi, thời gian gặp lại ông như thế là xa lắm. Xa đến mức lạ lẫm. Tính ông lại ít nói. Ông không hay đùa giỡn với chúng tôi. Vì vậy chúng tôi càng sợ ông, nhất là mẹ tôi cứ nhắc chăm chặp bên tai những điều cấm kỵ. Tôi và cu Nhân theo mẹ rón rén vào nhà. Ông đang ngồi đọc sách trên ghế xếp, bên cạnh là một tách trà. Chúng tôi khẽ cất tiếng chào ông. Ông giờ mục kính ra khỏi mắt:

- Ồ, ờ, các cháu về thăm ông đấy hả?

- Dạ, con dắt mấy đứa về chơi. Vừa trả lời thay, mẹ tôi vừa lừ mắt ngầm bảo chúng tôi ra ngoài. Có lẽ mẹ sợ chúng tôi ở lại chộn rộn khiến ông bức bối.

Chỉ đợi có vậy, tôi và cu Nhân tót ra vườn. Bao giờ về nhà ông, tôi cũng khoái chạy nhảy ngoài vườn. Bao giờ về nhà ông, tôi cũng khoái chạy nhảy ngoài vườn. Mà vườn ông thì vô khối cây ăn trái. Suốt buổi sáng, hai đứa tôi hết đu đưa trên cây mận lại ngồi vắt vẻo trên chạc ổi, miệng lúc nào cũng chóp chép. Đến trưa trời trưa trệt, chúng tôi vẫn còn lùng sục quanh vườn. Mẹ tôi lần đi tôi đã mấy lần ra kêu vào ăn cơm nhưng tôi và cu Nhân vẫn cứ nần na. Bỗng cu Nhân níu tay tôi:

- Mình hái xoài ăn đi! Cứ nhai ổi và mận, chát miệng thấy mờ!

Cu Nhân xúi toàn chuyện độc địa. Cây xoài mọc sát cửa sổ phòng ông, có cho vàng tôi cũng chẳng dám trèo. Tôi rụt cổ:

- Mày đừng có xúi bậy! Bộ mày muốn tao bị ăn đòn hả?

- Giờ này chắc ông ngủ rồi. Anh trèo thật khẽ, ông không biết đâu! Giọng điệu trấn an của cu Nhân làm tôi hơi yên tâm. Tôi liếc lên tán xoài cạnh phòng ông và ứa nước miếng khi ngắm nghía những trái xoài vàng lườm đang lủng lẳng như mời gọi.

- Hái thì hái, sợ gì! - Cuối cùng, tôi nói, cố làm ra vẻ mạnh dạn. Trong khi tôi bám cây trèo lên, cu Nhân thập thò bên cửa sổ canh chừng.

Vừa trèo tôi vừa chốc quay đầu nhìn nó. Theo những tín hiệu của nó, tôi biết ông còn ngủ say sưa, và thế là tôi lặng lẽ nhích dần lên cao. Được một quãng, không nén được tò mò, tôi ngoảnh cổ nhìn qua cửa sổ. Lúc này, tôi có thể nhìn thấy ông rõ mồn một. Ông nằm trên ghế xếp, mắt vẫn đeo mực kính, tờ báo úp trên ngực, chắc chắn là đang ngủ, nhưng không hiểu sao vẫn khiến tim tôi nhảy thình thịch. Đứng vào lúc tôi đang định quay mặt đi để bớt hồi hộp thì ông bỗng cựa mình và dường như đang... từ từ mở mắt. Tay tôi bắt giắc rung lên và như không thể khác, tôi rơi đánh “bịch” một cú như mít rụng. Giữa ban trưa yên tĩnh, tiếng rơi của tôi chẳng khác nào tiếng trống làng. Mẹ tôi xô cửa chạy ra, thấy tôi phúi quần lồm cồm ngồi dậy, chưa kịp mắng đã tái xạm mặt khi ông tôi thò đầu qua cửa sổ:

- Có chuyện gì thế?

Rồi sau khi đảo mắt một vòng, chừng như đoán ra mọi chuyện, ông tôi xỏ dép lẹp lẹp bước ra sau nhà.

- Chết rồi! Ông đi lấy roi đấy! - Cu Nhân bắt đầu sụt sịt. Tôi rung trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn làm gan:

- Mày đừng lo! Tao chịu tất! Mẹ tôi không nói gì, chỉ sợ hãi nhìn về phía sau nhà, nơi tiếng chân nặng nề của ông mỗi lúc một rõ dần.

Và trước những cặp mắt thao láo, lo âu của ba mẹ con tôi, ông xuất hiện với cái thang trên vai. Ông lại bên tôi, dựng cái thang xuống, chậm rãi:

- Muốn hái xoài, cháu phải dùng thang! Trèo những cây cao như thế nguy hiểm lắm!

Như thường lệ, ông nói vừa đủ, không nhiều hơn. Giọng cũng không ầm áp hơn. Nhưng tôi hiểu, đây là một người ông thật sự.

TRÚNG CHIM SẺ

- Nghi ơi! Nghi à!

Nghi vừa bỏ mấy trứng chim sẻ vào túi áo, định leo xuống, bỗng giật thót người khi nghe tiếng dì Miên. Vừa nhóm dậy, nó đã vội dán người xuống mái ngói, im thít.

- Nghi ơi, mày nấp ở đâu đấy? Có chịu chui ra ngay đi không! - Tiếng dì Miên lại vang lên, lần này tiếng nói đã ra tới ngoài hiên.

Nghi vẫn nằm im, không động cựa. Không phải nó sợ dì Miên. Dì Miên hiền nhất nhà, chẳng bao giờ đánh nó. Ngay cả khi dì cố làm ra vẻ hung dữ, Nghi vẫn cười khi, thậm chí nó còn nghịch ngợm nháy mắt trêu dì. Nhưng kệt một nỗi, lúc này nó đang ở trên mái nhà. Bố bảo: Con không được leo trèo. Không được leo lên lan can, bệ cửa sổ và cây cối trong

vườn. Bố sợ nó té ngã. Té ngã thì u đầu, sút trán, có khi còn gãy cổ. Bố định mức phạt: hễ trèo cửa sổ lãnh ba roi, đu người trên lan can lãnh năm roi, còn trèo cây là mười roi. Bố không bao leo lên mái nhà bao nhiêu roi. Không phải bố quên, chỉ tại bố không nghĩ Nghi lại dám làm chuyện động trời đó. Nếu bố biết, hăng mình lãnh hai mươi roi là ít, Nghi hồi hộp nhủ bụng và lại cố ép mình xuống.

Dì Miên bây giờ đã ra tới giữa sân. Một tay cầm cuộn len, tay kia vung vẩy cây que đan, dì vừa lê dép lẹp xẹp vừa dòm dáo dác:

- Nghi ơi ời! Mày ở đâu về trông nhà cho dì đi chợ này! Suýt chút nữa Nghi đã phì cười. Nó phải đưa tay bịt miệng lại. Nghi biết thừa là dì chỉ bịa. Sáng nay, nó đã thấy dì xách giỏ đi chợ. Dì giả vờ nói thế để Nghi lộ mặt ra đó thôi. Nhưng Nghi nhất định không mắc bẫy. Nó tiếp tục dán người xuống mái ngói. Nhưng Nghi đã vội nhòm người lên ngay. Nó sợ nhớ đến những quả trứng trong túi áo và sợ chúng sẽ vỡ nát nếu bị ép chặt. Nếu thế, nó sẽ chẳng biết ăn nói làm sao với nhỏ Trang hàng xóm.

Cách đây một tháng, nhỏ Trang bảo Nghi:

- Mấy hôm nay em thấy chim sẽ về làm tổ trên mái ngói nhà anh. Nghi “ừ”. Nhỏ Trang lại nói:

- Hôm nào anh trèo lên lấy trứng chim xuống cho em xem với!

- Không được! - Nghi hừ mũi - Như vậy thì ác lắm! Nhỏ Trang chớp mắt:

- Em chỉ xem thôi chứ bộ! Xem xong mình trả lại! Nghi lại “ừ”. Nhưng rồi nó quên bằng đi mất. Chín hôm qua, thấy nhỏ Trang sốt nằm thu lu trên giường, chân quần tận cẳng, Nghi thấy tội tội, bèn nói:

- Trưa mai tao sẽ lấy trứng chim xuống cho mày chơi! Biết đâu nhờ vậy mày sẽ chóng hết bệnh!

Nhớ đến cặp mắt long lanh đầy vẻ biết ơn của nhỏ Trang, Nghi khẽ mỉm cười và nhướn cổ liếc xuống sân.

Dì Miên đang lò dò đi về phía cổng, đầu nghiêng nghiêng ngó ngó. Chắc dì nghĩ Nghi nấp đâu đó sau bờ rào. Chốc chốc dì lại kêu:

- Nghi ơi! Nghi à! Rồi vẫn không thấy thằng cháu yêu quý đâu, dì thở dài, đe dọa một cách bất lực:

- Mày cứ trốn kỹ đi! Phên này dì mà tóm được, mày chết với dì! Nghi vẫn ngậm tăm, đợi cho dì đi xa. Đến khi thấy dì mãi lúi húi vạch vạch tìm tìm bên bờ rào, nó nín thở và thận trọng tục xuống.

Bỗng một tiếng “cạch” đột ngột vang lên khiến Nghi tái mặt. Âm thanh rõ to làm dì Miên quay phắt lại. Nghi biết mình vừa dẫm phải một viên ngói vỡ nhưng nó chưa kịp hụp đầu xuống, dì Miên đã trông thấy.

- Ôi giờ ời! - Dì tròn mắt sừng sốt - Mày làm gì trên ấy thế hở thằng ôn dịch?

- Cháu lấy trứng chim! - Nghi ấp úng đáp và đảo mắt tìm chỗ đặt chân. Dì Miên nắm chặt hai tay, giận dữ và lo sợ. Dì tính quát thẳng cháu nghịch ngợm thêm vài câu cho hả nhưng

thấy Nghi đang loay hoay tìm cách tụt xuống khỏi mái ngói cao ngều, di đành tặc lưỡi hạ giọng:

- Này, cháu từ từ mà xuống nhé! Coi chừng ngã đấy! Rồi dường như thấy cách xưng hô chuyển từ “mày” qua “cháu” vẫn chưa có tác dụng thiết thực lắm, di chớp chớp mắt cố nghĩ ra một câu thật ngọt ngào để trấn an Nghi:

- Con trai là phải biết leo trèo cháu ạ! - Di ngừng lại, khẽ nhăn mặt vì lời nói trái ý của mình - Bố cháu hồi bé cũng leo trèo giỏi lắm! Bố cháu còn leo cao hơn cháu nhiều! Nhưng bao giờ bố cháu cũng bình tĩnh! Nghi hơi ngạc nhiên về những lời di Miên nói. Nhưng bận dò dẫm trên mái ngói, nó chẳng có thì giờ để nghĩ ngợi sâu xa. Nếu không, Nghi đã phát hiện ra hàng đồng những sơ hở của di. Di Miên chẳng thể nào biết khi bố còn bé. Mỗi khi bố đã cưới mẹ, di mới biết bố là ai.

- Bố cháu hồi bé cũng thích trèo lên tổ chim lấy trứng như cháu vậy! - Di Miên tiếp tục đòn tâm lý - Trứng chim luộc lên, ngon ngon là! Lát nữa cháu đưa trứng cho di, di sẽ luộc cho cháu ăn!

Lúc này Nghi đã chạm được chân vào đầu cầu thang áp sát mái ngói phía sau vườn. Ở phía dưới, di Miên đang ghì chặt chân thang. Nhưng vừa đặt chân xuống nấc thang thứ nhì, nghe di Miên nói vậy, Nghi bỗng rụt chân lên.

- Cứ xuống đi cháu! - Di Miên nói - Đừng sợ, đã có di giữ chắc đây rồi!

Nghi lưỡng lự, không biết có nên nghe lời di hay không. Thực ra Nghi đâu có sợ ngã. Lúc này ở trên mái nhà cao chót vót Nghi còn không sợ, huống hồ bây giờ đã xuống tới đầu thang. Nghi chỉ sợ di Miên giành lấy những quả trứng và đem luộc chín. Như vậy thì những quả trứng xinh xinh kia sẽ chẳng bao giờ nở ra những chú chim con được nữa. Nghi bần thần nhớ đến những tiếng riu rít của lũ chim sẽ nơi đầu hồi mỗi sáng vẫn đánh thức Nghi dậy, bỗng thấy nhói nơi ngực.

- Sao cháu cứ ì mãi trên đó vậy? Xuống đi chứ! - Di Miên lại giục.

Chẳng còn cách nào khác, Nghi lưỡng lự một hồi rồi tặc lưỡi rón rén leo xuống. Di Miên vừa giữ chân thang vừa dán mắt vào từng cử động của thằng cháu, chờ đợi.

Nhưng di chỉ hoài công. Khi còn cách mặt đất khoảng ba nấc thang, bất thần Nghi bắn vọt người ra xa và rơi huych một cái xuống đất.

- Này, này! - Di Miên hét lên sau một thoáng sững sờ - Mày làm gì thế, thằng ôn dịch?

Vẫn một tay túm chặt những quả trứng nơi túi áo, tay kia chỏi đất lom còm bò dậy, Nghi quay về phía di Miên thè lưỡi một cái rồi lật đật chạy biến qua nhà nhỏ Trang.

Ra tới bờ rào, Nghi vẫn còn nghe tiếng di Miên hét hoảng đuổi theo:

- Này, này, đưa mấy cái trứng cho di để di trả lại cho lũ chim! Lúc này di nói đùa đấy! Trứng chim sẽ ăn dở lắm, chả ngon lành gì đâu!

“Hóa ra di muốn cứu lũ chim non!”, Nghi hơi khựng lại vì bất ngờ. Nó thở ra một hơi dài nhẹ nhõm rồi co giò chạy tiếp. Lần này nó vừa chạy vừa cười.

MẸ ĐỪNG SỢ

Không biết thằng Tin đào ở đâu ra một chiếc còi oai thật oai. Chiếc còi bằng đồng, sáng chói, lại có dây đeo choàng qua cổ, trông hết như còi trọng tài bóng đá. Mỗi lần nó đưa còi lên miệng thổi “toe” một cái, ai nấy đều giật thót người.

Mẹ tôi bảo:

- Con muốn thổi thì đi chỗ khác mà thổi! Đừng có làm điếc cả tai như thế! Ba nói:

- Con để yên cho nội ngủ chứ! Con cứ “toe toe” suốt như thế thì ai mà nghỉ ngơi được! Chị Hai cần nhần:

- Em có thổi cái trò đó đi không! Chị mà tóm được chiếc còi chết tiệt đó, chị vứt ngay vào thùng rác cho mà xem! Trong nhà chỉ có tôi là không rầy Tin. Tôi gạ nó:

- Mày đưa tao thổi một cái coi nào! Nhưng Tin là một thằng em khôn kiếp. Bất chấp việc tôi đứng về phe nó, nó chẳng động lòng mảy may trước vẻ mặt thêm thương của tôi. Nó bỏ tọt chiếc còi vào túi quần:

- Em chả dại gì đưa còi cho anh đâu! Tôi liêm mếp:

- Tao chỉ thổi một cái thôi mà! Thổi xong, tao trả lại liền! Tin vẫn lắc đầu nguây nguây. Thậm chí nó còn thọc tay vào túi quần như muốn nhần chiếc còi lún sâu vào các lớp vải. Tôi là anh nó mà nó xem như kẻ cướp không bằng! Thật là một thằng em chẳng ra gì!

Sau khi từ chối tôi, Tin cầm chiếc còi ra đứng trước sân thổi “toe toe”. Nghe tiếng còi lanh lảnh và đồng đặc vang lên, tôi tức sôi gan. Nhưng tôi chẳng làm gì được Tin. Tin là út trong nhà, đụng vào nó như đụng vào đồ gia bảo. Tiếng còi của Tin chẳng mấy chốc đã khiến tụi nó rút trong hẻm bu lại. Nhìn cái cảnh nó đứng oai vệ như một ông tướng giữa một đám nhí nhỏ đang trầm trồ chỉ trỏ, tôi bắt ngựa con mắt. Tôi đứng trong cửa sổ nhìn ra, ngoác mồm nói:

- Còi gì mà kêu như thùng thiếc bễ!

Tin chẳng buồn đáp lại lời chê bai của tôi. Nó đưa chiếc còi lên miệng thổi “toe” một cái, như để trả lời. Tụi con nít xúm xít chung quanh thấy vậy liền cười rộ. Tôi nghe máu nóng dồn lên mặt, bèn quắc mắt nhìn bọn nhóc:

- Tụi mày cười gì? Chiếc còi gì đó có cho tao cũng chả thêm! Lần này thì Tin quay lại:

- Lêu lêu! - Vừa nói nó vừa quệt ngón tay vào hai bên má - Mới vừa năn nỉ người ta mà bây giờ lại bảo là không thêm!

- Xì! - Tôi bĩu môi - Khi nãy là tao nói đùa chứ bộ! Dĩ nhiên Tin biết thừa là tôi chỉ chống chế. Vì vậy lúc nào nó cũng khư khư giữ chiếc còi bên mình, sợ tôi đánh thó.

Mãi đến hôm Tin về quê ăn giỗ, sau một hồi lục lọi đồ đạc của nó, tôi mới tìm thấy chiếc còi nằm trong một hộp giấy nhét dưới đáy cặp.

Không kèm nổi sự mừng rỡ, tôi khoái chí thổi “toe toe” vang nhà. May mà ba mẹ tôi đi vắng. Chỉ có chị Hai ở trong bếp. Nghe inh ỏi, chị tức tốc chạy ra, tay dứ dứ chiếc que còi than:

- Thật khổ! hết thằng Tin lại tới em! Em có muốn chị gõ cho một cái vào đầu không?

Không kịp nghe đến câu thứ hai, tôi nhét vội chiếc còi vào túi áo và biến ngay ra khỏi nhà. Tôi đứng trước cổng thổi “toe toe” vài tiếng đã thấy bọn trẻ hôm trước xô đẩy nhau chạy lại.

Chiều đó, tôi đem chiếc còi vào lớp.

Đến giờ chơi, tôi lôi chiếc còi trong cặp ra trông vào cổ rồi khều thằng Tường ngồi cạnh:

- Xem nè!

- Gì vậy? - Tường quay lại. Bất chước thằng Tin, tôi không trả lời mà đưa còi lên miệng thổi “toe” một cái.

Hết như cảnh ở nhà, nghe tiếng còi hùng dũng đột ngột vang lên, tụi bạn trong lớp lập tức đổ xô lại. Sau một hồi ngấm ngấm, đứa nào cũng tò mò đòi thổi thử.

Tường khoái lắm. Nó thổi một hơi ba tiếng “toe-toe-toe” rồi quay sang tôi:

- Chiếc còi ở đâu ra vậy? Tôi héch mặt:

- Chú tao cho tao. Nó ngập ngừng một lát rồi chớp mắt đề nghị:

- Đổi cho tao đi!

- Đổi cho mày? - Tôi nhún vai - Không đời nào! Một chiếc còi như thế này không ai dại gì đem đổi!

Trước thái độ cương quyết của tôi, Tường chẳng tỏ vẻ gì nhụt chí. Nó ưỡn ngực quảng cáo, giọng tự tin không thua gì các xướng ngôn viên trên truyền hình:

- Đồ chơi của tao tuyệt lắm! Mày thấy là lé mắt liền! Rồi không đợi tôi giục, Tường thò tay vào ngăn bàn lôi ra một... con tắc kè. Con tắc kè vừa thò đầu ra khỏi ngăn bàn, tôi đã giật bắn người kêu “ôi” một tiếng và xanh mặt lùi tuốt ra xa. Thấy tôi nhát cáy, Tường cười hì hì và lấy tay hất con tắc kè bắn về phía tôi.

- Đứng, đứng! Tôi hốt hoảng kêu lên và co chân phóng vọt ra khỏi bàn.

- Ha, ha! Đây là con tắc kè bằng cao su! Có phải là tắc kè thật đâu! Nghe Tường nói vậy, tôi mới hoàn hồn và ngạc nhiên quay đầu dòm. Con tắc kè vẫn nằm trên băng ghế, cổ ngóc cao như sắp sửa phóng lên người tôi. Cái tư thế sống động và đầy đe dọa của nó khiến tôi dù biết nó là con tắc kè giả vẫn cảm thấy rờn rợn.

Một đứa nói:

- Để tao đem lại thằng kia nhát bọn con gái! Và nó chồm tới định tóm lấy đuôi con tắc kè nhưng Tường đã cản lại:

- Để yên nào! Rồi hươ qua hươ lại món đồ chơi quyền rũ đó trước mặt tôi, Tường hắng giọng:

- Sao? Đổi chứ?

- Ừ, thì đổi! - Tôi nói, không hề phân vân, mắt vẫn láo liên nhìn theo con tắc kè đang đong đưa trên tay Tường.

Chiều, tôi về tới cổng, chưa kịp bước vào sân, đã gặp ngay bộ mặt méo máo của thằng Tin.

- Chiếc còi của em đâu? Trả đây! - Nó níu chặt tay tôi, tru tréo.

- Suyt! - Tôi liếc mắt vào trong nhà và hạ giọng bảo Tin - Mày đừng có làm ầm lên như thế! Để tao cho mày xem cái này hay lắm! Vừa nói tôi vừa mở cặp lôi con tắc kè ra.

- Ôi! con gì vậy? - Tin vốn bạo gan hơn tôi nhưng nó vẫn phải thụt lui một bước và trở mắt nhìn chằm chằm vào tay tôi. Tôi đắc ý:

- Con tắc kè đấy! Tuyệt không? Tin có vẻ bị con tắc kè mê hoặc. Nó liếm môi:

- Anh kiếm ở đâu ra vậy? Tôi đưa tay lên gãi đầu:

- Tao đổi! - Rồi nhìn thoáng qua mặt Tin, tôi ngập ngừng nói thêm - Tao đổi bằng chiếc còi của mày đấy!

Nãy giờ mãi chú ý đến con tắc kè, Tin quên băng vự chiếc còi. Bây giờ nghe nhắc tới, nó sực nhớ ra, liền giãi bày:

- Em không biết! Trả chiếc còi cho em!

- Mày ngốc quá! - Tôi hừ mũi - Chiếc còi thôi “toe toe” chỉ tổ điếc tai! Con tắc kè này hay hơn nhiều! Chỉ nhìn thấy bộ tịch của nó thôi, mọi người đã phát khiếp! Cứ hệt như con tắc kè sống! Rồi sợ Tin vẫn nằng nặc đòi chiếc còi, tôi xúi:

- Mày thử đem đặt nó vào trong bếp xem! Mẹ và chị Hai mà không hãi đến khóc thét, tao sẽ đi đầu xuống đất ngay!

Tin chớp chớp mắt, vẻ bùi tai. Nó không ngoác mồm đòi chiếc còi nữa. Mà cầm lấy con tắc kè chạy tọt vào nhà. Tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm và lẻo đẻo đi theo. Vừa vào đến nhà, chưa kịp cất cặp, tôi đã nghe tiếng chị Hai ở trong bếp thét lên the thé và tiếng chân chạy huỳnh huých.

Thoáng một cái, Tin và chị Hai kẻ trước người sau rượt đuổi nhau ra tới phòng ngoài. Tin vọt trước, tay vẫn nắm chặt con tắc kè, vừa chạy vừa phân bua:

- Đây có phải là con tắc kè thật đâu! Tại chị nhát gan chứ bộ!

- Thấy hay không thật ai mà biết! - Chị Hai hậm hực - Trông thấy nó là muốn sờn tóc gáy lên rồi! May mà hôm nay mẹ đi vắng. Mẹ yếu tim, nếu em nhát mẹ như thế, mẹ ngất xỉu còn gì!

Câu nói của chị Hai khiến Tin cụt hứng. Do đó, khi tôi đuổi theo nó ra tới cửa và hí hửng nói:

- Thấy chưa! Tao đã bảo mà! Nhìn thấy con tắc kè này, mọi người cứ gọi là chết khiếp! Tin liền nhét con tắc kè vào tay tôi:

- Em trả lại anh nè!

- Sao vậy? - Tôi chưng hửng - Mày không thích nữa hả?

- Ừ, em không thích nữa! Anh đòi chiếc còi lại cho em đi!

- Đòi sao được mà đòi! - Thấy thằng em tự xưng giờ quẻ, tôi nổi sùng, gắt - Đồ đã đòi rồi, ai lại đưa trả cho mày bao giờ!

Tôi nói chưa dứt câu, Tin đã bắt đầu sụt sịt. Biết nó sắp sửa ăn vạ, tôi vội vã phóng vù ra cổng và biến mất trong nháy mắt.

Rong chơi ngoài phố mãi tới khi trời chập choạng, tôi mới mò về nhà. Dòm dáo dác không thấy Tin đâu, tôi rón rén bước chân qua cửa. Ba tôi đang lục đục gì đấy trong phòng. Tôi vào trong bếp, thấy chị Hai đang lau bát đĩa chuẩn bị dọn cơm. Mẹ tôi vẫn chưa về, con Tin không biết chạy chơi đâu. Khi trở ra phòng ngoài, lúc đi ngang qua cánh mai ba tôi mới xin về để chưng Tết, tôi chợt nhìn thấy con tắc kè đang nằm ngóc cổ giữa các cành nhánh, giương mắt ngó ra. Lưng lằng trên cổ nó là một mảnh giấy nhỏ, buộc bằng chỉ mềm.

Trên mảnh giấy nguyệt ngọc một hàng chữ - tôi nhận ngay ra là chữ của Tin: “Mẹ đừng sợ! Đây chỉ là con tắc kè bằng cao su thôi!”.

BUỔI SÁNG

Tuần ngồi đong đưa chân trên chiếc ghế đá trước sân, vừa gặm khoai lang vừa tò mò ngắm đàn ong ruồi đang loay hoay làm tổ trên khúc gỗ mục bắc ngang nhánh ổi.

Buổi sáng khí trời trong trẻo, những chiếc lá ổi lọc ánh sáng, in bóng vào nhau và không ngừng lay động dưới làn gió nhẹ ban mai. Chiếc tổ ong mỗi lúc một lớn dần, bên trên những con ong chậm chân vẫn đang đập cánh vù vù chờ đáp xuống. Đang để hết tâm trí vào cảnh tượng trước mắt, Tuấn không nhìn thấy nhỏ Tí Hoa hàng xóm đang thập thò lại gần. Đến khi nhỏ Tí Hoa vô tình dẫm phải một chiếc lá khô vang lên những tiếng rào rào, Tuấn mới giật mình quay lại.

- Mày đi đâu đây? - Tuấn hỏi.

- Em đi chơi! Nhỏ Tí Hoa vừa đáp vừa nhìn chằm chằm vào mẫu khoai lang bé tẹo còn lại trên tay Tuấn.

Không để ý đến vẻ thèm thuồng của Tí Hoa, Tuấn dứt thỏm mẫu khoai vào miệng, quệt mép rú:

- Vậy tao với mày chơi đi trốn đi tìm đi!

- Em mệt lắm! - Giọng Tí Hoa ỉu xiu. Tuấn liền xích qua một bên:

- Mệt thì ngồi đây chơi với tao! Ngồi ngắm ong làm tổ! Vừa nói Tuấn vừa chỉ tay về phía cây ổi. Lúc này ngay chỗ thanh gỗ giao nhau với nhánh ổi, ong đã bu đầy. Tí Hoa sáng mắt lên:

- Ngộ quá hén! Nhưng nó chỉ nói ba tiếng rồi im ngang, mắt cụp xuống. Cái cảnh tượng “ngộ quá hén” kia dường như không thu hút được Tí Hoa. Điều đó làm Tuấn không khỏi ngạc nhiên. Nó nhìn lom lom vào mặt nhỏ bạn:

- Mày ốm hả?

- Đâu có.

- Chứ sao trong mày lừ đừ vậy?
- Tại vì.... tại vì.... Tí Hoa ấp úng cả buổi vẫn không nói hết câu khiến Tuấn sốt ruột:
- Tại vì sao? Làm gì mà mày cả lăm hoài vậy? Tí Hoa ôm bụng:
- Tại hồi sáng đến giờ em chưa ăn gì! Khi nói câu đó, mặt Tí Hoa đỏ lên. Nhưng Tuấn không để ý. Nó bức tức:
- Trời đất! Sao mày không nói sớm? Nếu biết vậy khi này tao đã chia cho mày phần khoai của tao rồi! Rồi như đề voi bớt nổi áy náy, Tuấn tặc tặc lưỡi:
- Nhưng khoai lang thật ra chả ngon lành gì! Tao khoái bánh mì thịt cơ! Tí Hoa liếm môi:
- Em cũng vậy! Bánh mì thịt mà phết pa-tê nữa thì ngon tuyệt anh há?
- Ủ. Tuấn nuốt nước bọt đánh ực một cái. Củ khoai lang vừa chui vào bụng nó bỗng biến đâu mất tiêu. Nó nhìn Tí Hoa, chớp chớp mắt:
- Bây giờ mày có muốn ăn bánh mì không?
- Muốn! - Tí Hoa lí nhí.
- Vậy để tao đi mua bánh mì về tao với mày ăn! Vừa nói Tuấn vừa đứng vụt dậy. Tí Hoa chưa hết sùng sốt thì Tuấn đã vọt vào nhà. Một lát, từ trong nhà nó phóng như bay ra phố, lúc chạy ngang qua Tí Hoa, nó toét miệng cười và phe phẩy mấy tờ giấy bạc trên tay ra ý khoe khoang.

Nhưng mấy tờ giấy bạc của Tuấn chỉ mua được có nửa ổ bánh mì. Lúc bẻ đôi khúc bánh mì đưa cho Tí Hoa, Tuấn khịt khịt mũi phân trần:

- Tao chỉ có một ngàn rưỡi a! Một ngàn rưỡi chỉ mua được nửa ổ thôi! Tí Hoa chả quan tâm đến chuyện “một ổ” hay “nửa ổ”. Nó buồn rầu:
- Anh còn có được một ngàn rưỡi, em thì chẳng bao giờ! Nhà em nghèo, mẹ em chẳng bao giờ cho em tiền!
- Mày chả biết gì cả! - Tuấn nhún vai - Tiền này là mẹ tao cho tao mua tập! Tập tao hết rồi, tao phải mua tập mới! Tí Hoa trố mắt:
- Tiền mua tập sao anh lại đem ra mua bánh mì? Thế anh lấy tập ở đâu mà đi học?

Câu hỏi của Tí Hoa khiến Tuấn đâm lúng túng. Chẳng lẽ nó nói thật sở dĩ nó lấy tiền mua tập đi mua bánh mì là do không nỡ nhìn Tí Hoa nhăn nhó vì đói? Hơn nữa nó cũng không thể khai ra vừa nghe nhắc tới bánh mì thịt, bụng nó cũng đột nhiên đâm cồn cào dữ dội! Ngắc ngứ một hồi, Tuấn gãi gãi đầu, giọng khỏá lấp:

- Ôi giờ! Không có tập mới thì kiến những trang thừa trong đồng tập cũ đóng lại chứ lo gì! Nhà tao tập cũ cả khối!

Nghe vậy, Tí Hoa mới yên tâm đưa khúc bánh mì lên miệng.

Nhìn đói từ sáng đến giờ, Tí Hoa ăn ngấu ăn nghiêng. Nhoáng một cái, trong khi Tuấn mới cắn được một, hai miếng, khúc bánh mì trên tay Tí Hoa đã biến mất như có phép lạ. Vậy mà dường như nó vẫn còn thấy đói. Nó nhìn khúc bánh mì trên tay Tuấn, cắn môi hỏi:

- Sao anh ăn chậm rì vậy? Đọc thấy vẻ thòm thềm trong mắt bạn, Tuấn chia khúc bánh mì ra:

- Tao chả thấy ngon lành gì cả! Mà ăn giùm tao đi! Tí Hoa mừng lắm. Nhưng nó vẫn không đưa tay ra, mà tròn mắt:

- Sao khi nãy anh bảo anh thích bánh mì thịt?

- Tao nói lộn! - Tuấn ngó lên trời - Tao thích bánh mì cá cơ! Còn bánh mì thịt là tao... ghét nhất trên đời!

- Ngộ quá hén! Cái gì anh ghét thì em thích! - Tí Hoa hồn nhiên nhận xét, và nó hớn hở thò tay cầm lấy khúc bánh mì Tuấn đưa - Vậy mà em tưởng anh cũng thích giống như em chứ! Tuấn không nói gì. Nó kín đáo nuốt nước bọt đánh ực và cố không nghĩ gì đến chuyện “bánh mì thịt bánh mì cá” bằng cách đưa mắt nhìn về phía cây ổi xem bọn ong đã làm tổ đến đâu. Nhưng cảnh ong làm tổ không hiểu sao bây giờ chẳng còn hấp dẫn Tuấn nữa. Nó cứ bị “ám ảnh” mãi về chuyện... bánh mì. Cuối cùng, không nhịn được, nó liền quay mặt sang phía Tí Hoa.

Lúc này khúc bánh mì trên tay Tí Hoa chỉ còn một mẩu bé tẹo. Thấy Tuấn nhìn chăm chăm mẩu bánh trên tay mình, Tí Hoa liền chia ra:

- Anh ăn thử một miếng xem! Bánh mì thịt ngon thí mồ mà anh chê!

- Ủ, để tao ăn thử xem nào! Vừa nói Tuấn vừa hí hửng cầm lấy mẩu bánh thừa bỏ tọt vào miệng. Nó nhai chóp chép, nuốt ực một cái, rồi gật gù:

- Ủ, ngon ghê! Nói xong, Tuấn cười toe. Tí Hoa cũng cười, và nói, giọng đắc thắng:

- Thấy chưa! Em đã bảo bánh mì thịt ngon tuyệt mà anh không tin!

ÚT QUYÊN VÀ TÔI

Nếu chẳng may được sinh ra trên cõi đời này, bạn hãy cầu mong mình là người cuối cùng xuất hiện trong gia đình, sau một lô một lốc những kẻ làm anh làm chi khác. Đừng nôn nóng, cũng đừng vội vàng. Hãy chờ bọn họ xô đẩy, chen lấn nhau chui ra hết, lúc đó bạn hãy thông thả đặt chân lên mặt đất, ung dung cất tiếng khóc chào đời và hùng hồn tuyên bố: “Ta là con út”. Là con út bao giờ cũng tuyệt. Khi trong nhà vang lên những tiếng mè nheo, tiếng léo nhéo cãi cọ, tiếng khóc thét và không sớm thì muộn cảnh tượng hỗn loạn này sẽ bị dẹp yên bởi tiếng roi vọt đen đét của các đảng bề trên thì ngay trong cảnh nước sôi lửa bỏng đó, người con út vẫn cứ thoái hiêm như thường. Trong những cuộc ẩu đả tay đôi, người con út luôn luôn được bố mẹ bên vực và bao che, mặc dù trong phần lớn các trường hợp, hẳn là kẻ gây chiến hung hăng nhất. Hẳn thường lợi dụng cái ân huệ đặc biệt của mình bằng cánh tấn công vô tội vạ các huynh trưởng và sau đó khoái trá thưởng thức vẻ máu máo của đối thủ trước đòn trừng phạt bao giờ cũng oan uổng của các đảng sinh thành.

Vì tất cả những ưu điểm không tìm mà thấy đó, bằng mọi giá bạn hãy cố trở thành một đứa con út đi! Đừng như tôi. Nghĩa là đừng có một đứa em nào hết ráo. Nếu buộc phải có một đứa em thì cố mà có đứa em trai. Một đứa em trai dù sao cũng đỡ tội tệ hơn nhiều. Anh em trai bao giờ cũng dễ hợp tác với nhau trong các trò quấy phá, dễ thông đồng nhau

đánh lừa bố mẹ và tuyệt nhất là lúc nào cũng sẵn sàng che giấu những lỗi lầm của nhau. Em gái thì đừng hòng. Đó là một sinh vật bề ngoài thì dịu dàng nhưng trong bụng lại chứa guom dao bén ngót. Như nhỏ Quyên em tôi chẳng hạn. Nó là chúa mách lẻo. Đường như mẹ tôi cố tình sinh ra nó để nó làm nhiệm vụ “canh me” tôi. Ác thay, nó lại tỏ ra chí thú với công việc ác nhơn thất đức này một cách sốt sắng. Quanh năm suốt tháng, nó chỉ chờ cho tôi sơ sẩy trong cuộc đời là tức tốc phi báo ngay với mẹ tôi. Mà những chuyện sơ sẩy thì tôi có hàng đống. Từ khi mở mắt chào đời đến nay, nhỏ Quyên đem lại tai họa cho tôi không biết bao nhiêu mà kể. Vì nó, ngày nào tôi cũng bị rầy la, mắng mỏ. Vì nó, cứ vài ngày một lần tôi bị phạt quỳ gối hoặc khoanh tay úp mặt vô tường, thỉnh thoảng lại ăn đòn quần đít. Nói chung, tôi thù nó tận xương tủy. Rất nhiều lần tôi muốn bộp tai nó nhưng lại không dám. Chỉ những khi kèm cho nó học, tôi mới tranh thủ trả thù được chút đỉnh. Tất nhiên tôi không dám động tay động chân. Tôi chỉ xỏ cợt ầm ức bằng cách gằm gừ quát tháo:

- Cái đầu mày làm bằng đất sét hay sao ấy!

- Học hành kiêu này lớn lên chỉ có nước đi lượm bao ni-lông!

- Mày ngu còn hơn bò, Quyên ơi! Thường thường, nhỏ Quyên chỉ chịu đựng sự xài xể nặng nề của tôi được chừng hai câu. Tối câu thứ bao là nó bắt đầu sụt sịt. Thoạt đầu là những tiếng nấc nho nhỏ, rồi tiếng nức nở ngày càng lớn, thậm chí bi thương và oan ức. Tôi dáo dác dòm chừng về phía cửa phòng làm việc của ba tôi, miệng nạt khề:

- Mày có im đi không, đồ mít ướt!

Tôi làm thỉnh còn đỡ. Tôi vừa mắng nó là “đồ mít ướt”, nó càng rống to.

Thế là tôi mặt mày tái mét và chẳng có cách nào hơn là bấm bụng năn nỉ:

- Thôi, nín giùm đi mà! Con gái mà khóc trong xấu lắm!

- Xấu kệ em! - Nó vùng vằng - Ai bảo anh kêu em là con bò!

- Tao đâu có bảo mày là con bò! - Tôi chống chế - Tao chỉ so sánh mày với nó thôi! Rồi thấy lời bào chữa của mình có vẻ vụng về, tôi vội vã nói thêm:

- Nhưng từ nay về sau, tao sẽ không mắng mày nữa đâu! Nhỏ Quyên không biết tôi buột miệng hứa đại cho qua cơn khủng hoảng. Nó lập tức nín khóc và đưa tay quệt nước mắt:

- Anh nói thật chứ?

- Sao lại không thật! - Tôi khịt mũi - Trước nay tao có nói gạt mày bao giờ đâu! Nhỏ Quyên bấu môi:

- Xí! Anh gạt em cả tỉ lần! Tôi gãi đầu:

- Nhưng gạt hoài chán rồi, bây giờ tao không thích gạt nữa! Nhỏ Quyên có vẻ bùi tai. Nó ngược mặt nhìn tôi:

- Nói phải giữ lời à nghen! Tôi “ừ”, giọng thiếu tin tưởng, nhưng nhỏ Quyên không đủ tinh tế để nhận ra điều đó. Bất tôi nói phải giữ lời chẳng khác nào bắt khi đừng leo cây! Có tài thánh mới hòng làm nổi!

Quả nhiên, hôm sau mới ngồi vào bàn chỉ cho nó học được khoảng mười phút, tôi đã quên bém mắt lời hứa hôm qua. Thấy nó cứ nhăm lẩn lung tung các phép tính, đã vậy miệng lại còn chóp chép nhai kẹo một mình, tôi ngứa mắt, gắt:

- Đồ con bò...

Câu nói vừa thốt ra khỏi miệng, tôi chợt nhận ra sự sơ sẩy của mình, liền giật mình nói trớ:

- ... trèo lên cây cau, hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà! Nhỏ Quyên ngạc nhiên giương mắt nhìn tôi:

- Anh đọc gì vậy?

- Tao đọc thơ! - Tôi gãi cổ, ấp úng - Đạo này không hiểu sao tự dưng tao thích đọc thơ ghê! Mắt nhỏ Quyên vẫn thao láo:

- Nhưng sao anh lại đọc “con bò trèo lên cây cau”? “Con mèo trèo lên cây cau” chứ! Con bò đâu có biết trèo cây...

Đang nói, chợt như nhận ra sự tinh quái trong ánh mắt tôi, nhỏ Quyên bật kêu lên một tiếng và xô ghế đứng dậy.

- Mày đi đâu đó? - Tôi hốt hoảng.

- Em biết rồi! Anh vừa mắng em!

- Tao mắng mày hồi nào? Vừa nói tôi vừa chồm người qua bàn để giữ tay nó, nhưng nhỏ Quyên nhanh như chồn tinh. Nó thụt lui một bước tránh khỏi thế chộp của tôi và quay mình chạy thẳng xuống bếp.

Tôi thắc thỏm nhìn theo bước chân thoăn thoắt của nó, biết rằng tai họa sắp sửa đổ ụp xuống đầu. Mẹ tôi sẽ chẳng bao giờ bỏ qua những lỗi lầm như thế này của tôi. Nghĩ đến viễn ảnh đen tối đó, tôi bất giác buột một tiếng thở dài và len lén thò tay sờ rầm cặp móng tội nghiệp.

Nếu bạn nghĩ rằng mọi chuyện xảy ra đều do lỗi của tôi thì bạn nhầm to.

Nếu bạn có một đứa em gái út và bạn biết giữ mồm giữ miệng - nghĩa là không thỉnh thoảng ngâm ngợi những câu thơ kiểu như “con bò trèo lên cây cau” - thì không phải vì vậy mà bạn có thể vui hưởng thú thanh bình. Một đứa con gái dù sao cũng là một đứa con gái. Dù cho chó một chiếc đĩa thần chạm vào người, nó cũng chẳng thể trở thành một nàng tiên hiền dịu được. Dĩ nhiên biến thành một mụ phù thủy thì lại là chuyện khác.

Nhỏ Quyên em tôi hoàn toàn có thể làm khổ tôi mà không cần bất cứ một lý do chính đáng nào.

Tôi bỏ trong úi một bịch kẹo chocolat và lên ra sau hè ngồi đọc Đô-rê-môn. Dĩ nhiên tôi có thể ngồi đọc sách trong phòng, nếu tôi muốn. Nhưng tiếng học bài ê a của nhỏ Quyên thường khiến tôi mất hứng. Trước đây, hồi bằng tuổi nhỏ Quyên bây giờ, tôi cũng có thói quen mỗi khi học bài phải ngoác mồm đọc rõ to, làm như nếu không gân cổ gào toáng lên hàng xóm sẽ không biết là tôi chăm học vậy. Nhưng bây giờ thấy nhỏ Quyên học bài theo cái lối âm ỉ đó, tôi không tài nào chịu nổi, cứ như thể bị tra tấn bởi giàn máy karaoke hai trăm năm mươi watt. Tôi ngồi bệt xuống mặt hiên xi-măng mát lạnh, lưng tựa vào tường, vừa nhai kẹo vừa dõi mắt theo những trang truyện tranh, cuộc sống trong những khoảnh khắc đó đối với tôi thật vô cùng thú vị.

Nhưng giây phút kiếm hơi đó kéo dài không lâu. Tôi chưa kịp tận hưởng hết buổi sáng chủ nhật ngọt ngào thì nhỏ Quyên đã lò dò bước ra.

- Anh đang làm gì đó? - Nó hỏi, làm như không nhìn thấy tôi đang cầm cuốn sách trên tay vậy.

- Tao đọc sách! - Tôi ậm ừ đáp, mắt vẫn không rời trang sách.

- Cuốn gì vậy? Vừa hỏi nhỏ Quyên vừa bước lại gần tôi.

- Đô-rê-môn! - Tôi đáp, giọng vẫn không niềm nở hơn. Ngay từ khi nhỏ Quyên vừa xuất hiện, tôi đã biết khó lòng yên ổn với nó.

Tôi chỉ thầm mong nó hỏi qua quýt một, hai câu rồi biến đi cho tôi nhờ. Nhưng nhỏ Quyên không tỏ vẻ gì sắp sửa bỏ đi cả. Nó nhìn chằm chằm vào cuốn sách trên tay tôi:

- Anh đọc xong chưa, cho em mượn đi!

- Xong đâu mà xong! - Tôi hừ mũi - Tao còn đọc đến trưa! Rồi sợ nó cứ đứng lải nhải bên tai, tôi quắc mắt:

- Sao đang học bài mà lại chạy ra đây?

- Em học xong rồi!

- Xong rồi hả? - Tôi tặc lưỡi - Xong rồi thì ... đi chỗ khác chơi đi! Nhỏ Quyên không màng để ý đến lời đề nghị khản thiết của tôi. Nó vẫn nhìn tôi lom dom, lần này nó đã nhận ra tôi không phải chỉ ngồi đọc sách:

- Anh ăn gì vậy?

- Ăn gì kệ tao! - Tôi bực mình Nhỏ Quyên không nói gì. Nó lặng lẽ đến sát bên tôi, nhón gót và nhướn cổ nhìn vào túi áo tôi.

- Mà làm trò gì vậy? Vừa nạt tôi vừa đưa tay bùm túi áo lại. Nhỏ Quyên toét miệng cười:

- Em xem thứ anh đang ăn kẹo gì! Tôi giật thót:

- Kẹo dừa chứ kẹo gì!

- Không phải kẹo dừa! - Nhỏ Quyên nheo mắt nghi ngờ - Ăn kẹo dừa là phải bóc giấy! Đằng này anh bỏ tọt vào miệng!

Trong lúc tôi đang bối rối chưa nghĩ ra cách chạy tội, nhỏ Quyên đã hỏi tiếp luôn:

- Anh lên lấy chocolat trong tủ của mẹ phải không? Câu chất vấn của nó khiến tôi tái mặt:

- Mà đừng có nói bậy!

- Để em vào xem là biết ngay!

- Này, này... Bất chấp những tiếng kêu tuyệt vọng của tôi, nhỏ Quyên giả điếc bỏ đi luôn.

Như các bạn thấy đây, cái thói mách lẻo của nhỏ Quyên đã làm hại tôi ghê gớm. Mà thực ra tôi có làm gì đắc tội với nó đâu. Tôi đã biết thân biết phận rút lui êm ra ngoài hè, nhường phòng học lại cho nó, vậy mà cũng chẳng yên thân.

Sau khi lãnh trận đòn quần đít vì cái tội đánh thó chocolat trong tủ, tôi càng hận nhỏ Quyên. Và tôi quyết tâm trả đũa. Thù này mà không báo, khi già khom tôi chết đi sẽ không tài nào nhắm mắt.

Tôi theo rình rập nó suốt ba ngày liền, cuối cùng đánh cắp được chùm dây thun “bảo bối” nó vẫn cất trong cặp.

Tất nhiên nhỏ Quyên không hề hay biết gì về trò đạo tặc của tôi. Tới giờ đi học, nó vẫn thản nhiên ôm cặp tung tăng ra khỏi nhà. Mỗi đến khi ra chơi, lục cặp tìm chùm dây thun để chơi nhảy dây với tụi bạn như thường lệ, nhỏ Quyên mới phát hiện bảo vật của mình không cánh mà bay.

Buổi trưa về tới ngõ, nhác thấy tôi đang ngồi loay hoay với đồng đồ chơi trước hiên, nó đã bù lu bù loa:

- Anh lấy chùm dây thun của em! Anh lấy chùm dây thun của em! Tôi giả vờ ngờ ngác:
- Chùm dây thun nào? Mắt nhỏ Quyên chưa gì đã ngân ngấn nước:
- Chùm dây thun em vẫn để trong cặp chứ chùm dây thun nào! Tôi hừ mũi:
- Mà đừng có vu oan cho tao! Tao lấy dây thun của mày làm gì!
- Anh lấy làm gì làm sao em biết! Trả lại cho em! Nhỏ Quyên vẫn không hạ giọng. Nó chẳng tỏ vẻ gì tin tưởng vào lời nói của tôi. Có lẽ nó biết thừa tôi chẳng phải là một ông anh tử tế gì.
- Tao đã nói rồi! Tao không lấy! - Tôi nhún vai, mặt cố tỏ ra hờ hững. Biết chẳng thể nào trấn áp được tôi, nhỏ Quyên liền giở “độc chiêu”:
- Anh không trả, em méc mẹ cho coi! Trước nay, miếng đòn lợi hại này của nhỏ Quyên bao giờ cũng khiến tôi lật đật đầu hàng. Nhưng lần này tôi không sợ. Tôi đã tính toán kỹ rồi. Mẹ hỏi, tôi cứ chối phắt là xong. Chẳng có chứng cứ buộc tội, nhỏ Quyên sẽ chẳng làm gì tôi được. Nghĩ vậy nên tôi sầm mặt:
- Cho mày méc! Tao cóc sợ! Quả như tôi dự liệu, mẹ tôi có vẻ phân vân trước “vụ án” này.
- Con có lấy chùm dây thun của em không! - Mẹ hỏi giọng thận trọng, mắt nhìn tôi dò xét. Tôi giả nai:
- Con đâu có lấy! Chắc nó bỏ quên đâu trong lớp!
- Em đâu có bỏ quên! - Nhỏ Quyên đứng bên cạnh gào lên - Nhất định là anh lấy của em!

Tôi không buồn đáp lại lời tố cáo của nó, chỉ hừ mũi ra vẻ oan ức. Trước bộ mặt ngây thơ vô tội của tôi, lần đầu tiên trong đời mẹ tôi tỏ ra do dự khi xét xử tôi. Cuối cùng, mẹ thờ dãi quay sang nhỏ Quyên:

- Thôi để mẹ mua cho con chùm dây thun khác!

“Vụ án” thế là chìm lìm, hết như sỏi ném xuống hồ. Mặt tôi nhơn nhơn trong khi nhỏ Quyên mặt mày hậm hực cứ như thể nếu ăn thịt được tôi nó sẽ không ngần ngại nhai xương tôi rau rầu. Vụ “ám hại” thành công rực rỡ đó giúp tôi “sáng mắt” ra. Bây giờ tôi

mới biết trách chấp công khai với nhỏ Quyên trước nay là chuyện rò rỉ đại. Muốn trả thù được nó, tôi chỉ có cách chơi trò “ném đá giấu tay”! Sau một tuần lễ án binh bất động, tôi bắt đầu nghĩ đến một âm mưu mới. Lần này mục tiêu đánh cắp của tôi là hộp bút chì màu. Hành động mờ ám của tôi được tiến hành vào lúc nửa đêm, khi cả nhà đều đi ngủ, nên không một ai biết.

Nhỏ Quyên vốn là một đứa ngẩn ngáp và cẩn thận. Buổi tối sau khi học bài và làm bài xong, bao giờ nó cũng lục đục chuẩn bị tập vở bút thước cho ngày mai. Sau khi đã kiểm tra và sắp xếp gọn gàng tất cả mọi thứ vào cặp, nó mới yên tâm vào ngủ. Sáng hôm sau, rửa mặt, chải đầu và thay quần áo xong, nó chỉ việc ngồi vào bàn ăn sáng rồi ung dung xách cặp đi học, không phải luống cuống lục đục tìm tìm và vội vã nhặt nhạnh mỗi nơi mỗi thứ như tôi.

Nhưng cũng chính nhờ nó nề nếp như vậy tôi mới thực hiện trót lọt hành vi ám muội của mình.

Sáng hôm đó, như thói quen, “xực” xong nửa khúc bánh mì kẹp thịt, nhỏ Quyên quơ cặp tót ra khỏi nhà, lòng chẳng mảy may nghi ngờ. Trong khi đó, tôi nhìn theo những bước chân của nó mà nở từng khúc ruột.

Buổi trưa, đúng như tôi chờ đợi, nhỏ Quyên bước vô nhà với bộ mặt ỉu xiu như bánh đa nhúng nước.

Lần này, không để nó kịp tru tréo, tôi đã nhanh miệng hỏi trước, giọng ra vẻ quan tâm:

- Mày làm sao vậy? Tôi ngạc nhiên khi thấy nhỏ Quyên không làm om sòm như mọi lần. Chỉ có nước mắt nó chảy dài trên má:

- Anh biết thừa mà còn làm bộ hỏi! Tôi đưa tay gãi đầu:

- Tao có biết gì đâu! Nhỏ Quyên nhìn tôi bằng đôi mắt ướt:

- Anh giấu hộp chì màu của em! Tôi nhún vai:

- Mày chỉ giỏi đoán mò! Tao giấu hộp chì màu của mày làm gì! Chắc mày bỏ quên ở đâu đó thôi!

- Bỏ quên sao được mà bỏ quên! Tối hôm qua chính tay em cất nó vô cặp đang hoàng! Trong khi tôi đang bối rối, đã sực sực nói thêm:

- Không có hộp chì màu, sáng nay em bị điểm hai môn tập vẽ! - Giọng nó đột nhiên nức nở - Mẹ mà biết, chắc em bị quỳ gối suốt buổi!

- Mẹ không phạt mày đâu! - Tôi an ủi nó, cảm thấy áy náy vô kể. Nhỏ Quyên không nói gì. Nó chỉ ngồi thừ bên bàn, thút tha thút thít. Nó chẳng buồn đòi lại hộp chì màu nơi tôi, cũng chẳng thềm dọa méc mẹ. Không rõ vì nó sợ mẹ sẽ phát hiện ra điểm hai của nó hay vì nó nghĩ có méc mẹ cũng chẳng ăn thua gì, bởi cũng như trong “vụ án” chùm dây thun bữa trước, trong vụ này chẳng có chứng cứ gì buộc tội tôi được. Dù sao về đau khổ của nó cũng khiến tôi bứt rứt buột miệng:

- Tại sao mày không hỏi mượn chì màu nơi mấy đứa bạn?

- Mấy đứa ngồi cùng bàn với em cũng bị điểm hai! - Nhỏ Quyên đưa tay quệt nước mắt - Tội nó đâu có bút chì màu, trước nay chỉ toàn mượn của em!

Tôi thở một hơi dài, không rõ mình đang buồn hay đang vui. Lẽ ra trả được thù, lòng tôi phải phơi phới lắm, nhưng tôi lại chẳng thấy sung sướng tí tẹo nào cả. Tôi chỉ định đánh cắp mọi thứ của nhỏ Quyên cho bỏ ghét, không ngờ hậu quả lại đi quá xa. Điềm hai đối với một học sinh trung bình như tôi là một điều đáng xấu hổ, huống hồ đối với một đứa học giỏi như nó. Tôi nhìn ra sân nắng, đã mấy lần định thú thật việc làm tai quái của mình và trả lại hộp chì màu cho nhỏ Quyên, nhưng sau một hồi lưỡng lự, tôi lại tặc lưỡi ngồi im. Nói ra, nhờ nó nổi khùng mẹ, hậu quả sẽ không biết đâu mà lường.

Cuối cùng, tôi quyết định không nhắc gì đến chuyện đó và lần đầu tiên kể từ khi cha sinh mẹ đẻ đến nay tôi cảm thấy nhỏ Quyên thật sự đáng thương.

Nếu bạn ở trong tâm trạng của tôi lúc này, chắc hẳn bạn cũng sẽ hành động như tôi. Nghĩa là cố tỏ ra một ông anh tử tế, dù đối với tôi trở thành người tử tế là điều vô cùng khó khăn.

Nỗi thù hận của tôi với nhỏ Quyên sau sự kiện hộp bút chì màu tự động giảm sút đi rất nhiều. Nhưng nói như vậy không có nghĩa là tôi dành cho nó nhiều tình cảm hơn trước đây. Vẫn còn đó khoảng cách diệu vợi giữa người anh cả bị bỏ bê và người em út được nuông chiều hết mực. Tuy nhiên, tôi đã thôi đánh thố đồ đạc của nó một cách vô tội vạ. Tôi cũng không còn tìm cách so sánh nó với con bò hay một con vật ngu ngốc nào đó nữa. Nói chung, trước đây tôi ghét nhỏ Quyên, tôi muốn nó nếm mùi đau khổ giống như tôi vẫn thường xuyên, nhưng không hiểu sao tôi lại sợ nhìn nó khóc. Sự tru tréo, lu loa của nó khiến tôi cảm tức bao nhiêu thì tiếng nức nở thất ruột thất gan của nó lại khiến tôi xôn xang bấy nhiêu. Nhất là sự khốn khổ cam chịu của nó khi lãnh điếm hai môn tập về khiến lòng tôi xui đi như một quả bóng xì hơi. Suốt ba ngày liên tiếp, sự căng thẳng thường trực xưa nay giữa tôi và nhỏ Quyên đã trở nên hòa hoãn. Tiếng quát tháo của tôi mỗi khi kèm nó học đã bớt nặng nề và không còn đình tai nhức óc. Những sự mất cắp vặt và không chứng có tuyệt nhiên biến mất. Không khí chưa đến nỗi ngọt ngào như ướp mật nhưng đã thôi bị vẩn đục bởi những tiếng mè nheo, cãi cọ và tổ khổ lẫn nhau. Trong khi tôi định ninh cuộc sống cứ tiếp tục phẳng lặng một cách đáng yêu và nhỏ Quyên sẽ đời đời không phát hiện ra những trò đạo tặc của tôi trước đây thì một biến cố thành linh xảy đến.

Chiều hôm đó, tôi đang trên đường đi học về thì bị Liêm sẹ chặn lại.

Liêm sẹ là một thằng nhãi to con, bán vé số dạo, hùng cứ ở hẻm Chuồng Ngựa. Nó mặt mày lấm tẩm mụn, tóc đinh, trán sẹo, trông cô hồn không thể tả. Khu vực hoạt động của nó nằm ngay trên đường đi học của học trò trường tôi nên hai bên vẫn thường xuyên đụng độ. Mới hôm qua đây, Liêm sẹ và đàn em đã chọc bọn con gái trường tôi khóc thét. Chúng bu quanh giật tóc, cốc đầu và thi nhau buồn những lời mạt dận khiến bọn con gái co rúm người lại và tùm tùm giữa đường, nước mắt vòng quanh.

May mà đám con trai tụi tôi tới kịp và nhảy vào giải vây, bọn con gái mới thoát nạn, nếu không chả biết sẽ còn xảy ra những chuyện tệ hại gì.

Có lẽ vì trận ẩu đả hôm qua mà chiều nay Liêm sẹ đón đường phục hận! Tôi thối thối nhủ bụng và liếc mắt về phía sau nhưng chẳng thấy bóng dáng một đứa bạn nào. Thường ngày tôi không ngại Liêm sẹ vì tụi con trai lớp tôi bao giờ cũng đi chung với nhau. Nhưng chiều nay, tôi và nhỏ Quyên được ba mẹ hứa cho đi theo dự đám cưới một người bạn nên tiếng chuông tan học vừa vang lên, tôi đã quơ vội chiếc cặp và một mình vội vã phóng về phía trước, bỏ mặc tụi bạn đang lững thững tí tẹo đằng sau. Tôi không ngờ chính vì

vậy mà bây giờ tôi phải lâm vào cảnh đơn thân độc mã đối diện với gương mặt đặng đặng sát khí của Liêm sẹo. Cổ nén tiếng đập thình thịch trong ngực, tôi nhìn kẻ ngáng đường vờ vịt hỏi:

- Có chuyện gì vậy mày? Về lo lắng của tôi không qua khỏi mắt Liêm sẹo. Nó cười hô hô:
- Mày đừng có làm bộ làm tịch! Tao gặp mày để đòi món nợ hôm qua chứ để làm gì! Tôi liêm môi, cổ hoãn binh:
- Tao có nợ gì mày đâu!
- Món nợ mày nè! Không để tôi kịp thực hiện âm mưu kéo dài thời gian, vừa mở miệng Liêm sẹo đã tung ngay nắm đấm vào ngực tôi. Đòn tấn công đột ngột của nó khiến tôi không lùi kịp. Tôi né người qua một bên và lãnh ngay cú đấm vào vai đau điếng.

Ngay tức khắc, tôi vung chiếc cặp trên tay đập vào cạnh sườn nó đánh “bộp”. Liêm sẹo liền phản kích bằng một cú đá.

Ngay từ khi vừa bắt đầu, trận chiến đã diễn ra ác liệt và trong thoáng mắt, không hiểu bằng cách nào tôi và Liêm sẹo đã dính chặt vào nhau, người này bá cổ người kia và đều tận lực tìm cách ngăn cản lẫn nhau.

Hai đối thủ cùng mím môi trì kéo, cùng quay vòng vòng và cuối cùng ngã đánh “huych”, tôi nằm dưới còn Liêm sẹo đè lên trên, tay chặn ngang cổ tôi.

Chỏi hai chân lẫn hai khuỷu tay xuống mặt đường đầy cát sỏi, tôi giãy giụa quên cả đau rát, cố lật người lại nhưng chẳng ăn thua gì. Tình cảnh của tôi lúc này chẳng khác gì một con cá bị đè dưới một tấm thớt to đùng. Không vùng thoát ra được, tôi ngo ngoay đầu đảo mắt nhìn quanh nhưng chẳng thấy một ai quen. Chung quanh tôi lúc này toàn là bọn đàn em của Liêm sẹo. Chúng túa ra từ các chỗ nấp và vây quanh hò hét trợ oai cho thủ lĩnh. Đang dòm dáo dác, tôi bỗng tái mặt khi nhắc nhìn thấy nhỏ Quyên đi ngang, tay cầm một gói giấy gì đó. Nãy giờ cố ý tìm kiếm người quen để cầu cứu nhưng nay bất chợt gặp “người quen”, tôi bỗng thấy lạnh người và nằm im thín thít. Thậm chí tôi còn mong Liêm sẹo ấn đầu tôi xuống sát đất hơn nữa để nhỏ Quyên khỏi phát hiện. Ba mẹ tôi chúa ghét trò đánh nhau. Trong các tội trạng của tôi trước đây, tội đánh nhau thường được kê lên hàng đầu và dĩ nhiên lãnh hình phạt nặng nhất. Nhỏ Quyên mà trông thấy tôi ôm nhau lẫn lộn dưới đất với Liêm sẹo, chắc chắn nó sẽ méc ngay với mẹ tôi và tôi sẽ như đòn. So với những cú va chạm trong những trận ác chiến với tụi Liêm sẹo, đòn roi của mẹ tôi bao giờ cũng đau hơn nhiều. Liêm sẹo có vẻ ngạc nhiên khi thấy tôi thình lình nằm im không buồn động cựa, hết như chết rồi. Không hiểu đầu của tai nheo ra sao, nó lo lắng nhòm người dậy. Liêm sẹo quả là một đứa khôn khiếp. Lúc tôi cầu mong nó ngồi lên thì nó cố sức thì nó cố sức đè tôi xuống, còn lúc tôi muốn nó đè tôi bẹp dí nó lại bất thần chồm người lên.

Quả như tôi lo lắng, Liêm sẹo vừa nhắc mình lên, nhỏ Quyên đã nhận ra tôi ngay.

- Trời đất, anh làm gì thế này? - Nó la lên và đâm bổ ngay lại chỗ tôi “nằm”. Tôi mở mắt, ập úng:
- Tao có... làm gì đâu! Thấy tôi chưa chết, vừa buông tôi ra, Liêm sẹo lại vội vã chồm tới.
- Không được đánh nhau nữa! - Nhỏ Quyên hốt hoảng kêu to.

- Đừng có la mồm lên như thế! Ngay cả mày cũng không thoát được đâu! Một đứa trong bọn Liêm sẹo quát lên, vừa nói nó vừa lừ lừ tiến về phía nhỏ Quyên với vẻ hăm dọa khiến tôi giật thót. Nhưng tôi chưa kịp lên tiếng ngăn cản thì nó bỗng đột ngột đứng lại và quay sang Liêm sẹo, mặt biến sắc:

- Bỏ xù rồi! Tụi nó tới đông quá! Liêm sẹo ngẩng đầu lên, nhón nhác nhìn về phía đầu đường và hậm hực rít qua kẽ răng:

- Thôi, rút! Đợi dịp khác! Rồi nhanh như một tia chớp, nó đứng bật ngay dậy và trong khi tôi chưa kịp hoàn hồn, nó đã chui tọt vô ngõ hẻm bên đường. Đồng bọn của nó cũng vậy, trong nháy mắt đã biến mất không tăm tích. Tụi bạn tôi trở tới, tức tối:

- Sao mày không níu chân nó lại? Tôi liếc nhỏ Quyên, giọng nảo ruột:

- Tao chết tới gáy mà níu với kéo cái cóc khô gì!

Nếu bạn là tôi, lúc này hẳn bạn cũng đưa tay lên sờ gáy và pháp phông không biết lát nữa đây, khi về đến nhà, cái đầu của mình có còn được nằm nguyên trên cổ nữa hay không. Đánh nhau bầm mình bầm mẩy, quần áo nhem nhuốc bèo nhèo, cặp võ xóc xếch tan tã, cái trò này đối với tôi và bạn có thể là một thứ vui hấp dẫn và không kém phần lành mạnh nhưng đối với các bậc làm cha làm mẹ lại là một tội lỗi tày đình không thể tha thứ. Trước hành vi “phạm pháp quả tang” nghiêm trọng này của tôi, nhỏ Quyên dù tử tế đến mấy vẫn cảm thấy có bốn phận tố cáo với các đấng bề trên để các vị răn đe và trừng phạt tôi một cách đích đáng, huống chi nó là đứa được sinh ra với nhiệm vụ theo dõi mọi hành vi bất hảo của tôi để sau đó tường thuật lại cho mẹ tôi với đầy đủ mọi chi tiết, những chi tiết có thật lẫn những chi tiết mà cái đầu hắc ám của nó có thể tưởng tượng ra. Chỉ riêng với chuyện đánh nhau thôi, tôi đã có thể nói “vĩnh biệt cuộc đời” được rồi. Vậy mà trong khi nhặt nhanh giùm tôi những đồ đạc vương vãi trên mặt đất - những thứ văng ra từ trong cặp khi tôi dùng nó làm vũ khí nện nhau chí tử với Liêm sẹo - nhỏ Quyên lại bất thần la lớn:

- Ôi, hộp bút chì màu của em đây mà!

Tiếng kêu của nó khiến tôi rụng rời. Người chết điếng, tôi chẳng biết làm gì hơn là tự nguyện rửa mình tôi bời. Thật ngu ời là ngu, cất đâu không cất lại cất ngay trong cặp, cái đồ ăn trộm ấy!

Nhỏ Quyên hươ qua hươ lại hộp chì màu trước mặt tôi, giọng đắc thắng:

- Hết chối rồi nhé!

- Chối cái khi mốc! - Tôi gượng gạo - Đó đâu phải là hộp chì màu của mày! Nhỏ Quyên nhăn mũi:

- Cửa em rõ ràng! Có tên em dưới đáy hộp đây nè! Vừa nói nó vừa chia đáy hộp vào sát mắt tôi. Thẹn quá hóa giận, tôi gạt phắt tay nó ra:

- Mắt tao có đui đâu mà mày để sát rạt vậy! Nhỏ Quyên không thềm để ý đến vẻ cáu kỉnh của tôi. Nó hừ giọng:

- Vậy mà anh nói dối mẹ là anh không lấy hén! Tôi như người ngậm nẹp đeo trong mồm, không nói không rằng, lặng lẽ cúi xuống khóa cặp và lùi thối rảo bước: Nhỏ Quyên đi bên cạnh, tiếp tục lái nhái:

- Vậy chùm dây thun bữa trước cũng anh lấy phải không? Tôi vẫn lặng thinh không đáp, cũng chẳng biết đáp như thế nào.

- Em sẽ méc mẹ! - Nhỏ Quyên đột ngột lên giọng hăm he - Cả chuyện anh đánh nhau hôm nay nữa!

Như thỉnh linh bị ai chĩa súng vào người, tôi thót bụng lại và ngập ngừng mở miệng:

- Mày đừng có méc mẹ! Để tao trả lại chùm dây thun cho mày! - Rồi dường như thấy chừng ấy vẫn chưa đủ, tôi hạ giọng tí tê - Tao sẽ cho mày đồ chơi của tao! Mày muốn món gì tao cho mày món đó!

- Em thêm vào đồ chơi của anh! - Nhỏ Quyên “xì” một tiếng - Anh đừng hòng dụ em!

Thái độ quyết liệt của nhỏ Quyên khiến tôi hoàn toàn tuyệt vọng. Tôi biết nó sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi về chuyện tôi lén lút đánh thố đồ của nó, nhất là đã khiến cho nó lãnh một điểm hai oan uống môn tập về. Hơn nữa, trước mặt mẹ, tôi còn chối leo lẻo, lại còn đổ cho nó cái tội hay bỏ quên mọi thứ ở trường. Bao nhiêu ầm ức tích tụ lại, bây giờ có dịp phát tiết, để gì nó chịu bỏ qua. Đang bản thân nghĩ ngợi, tôi chợt nghe đau rất nơi khuỷu tay, liền cúi xuống dòm. Hóa ra lúc nãy vật nhau với Liêm sẹo, do cố chửi dặng, khuỷu tay tôi đã bị tróc một mảng da và bây giờ đang bắt đầu rỉ máu. Mừng rỡ còn hơn Christophe Colomb tìm ra châu Mỹ, vừa nhìn thấy vết trầy, tôi đã hí hửng suýt xoa:

- Ôi chà, đau quá! Nhỏ Quyên rơi ngay vào cái bẫy của tôi. Nó nhưn cổ tò mò:

- Gì vậy? Tôi không trả lời nó, vẫn ngoác mồm rên rỉ:

- Ôi chà chà, chắc, chắc... Nhỏ Quyên lộ vẻ lo lắng. Nó cầm cánh tay tôi đưa lên sát mắt.

- Trời tưởng gì! - Săm soi “nghiên cứu” một hồi, nó bĩu môi - Trầy da có chút xiu mà om sòm! Nó nói mặc nó, giọng tôi mỗi lúc một thâm nảo:

- Ôi cha, đau quá! Đau tận xương luôn! Đôi mắt nhỏ Quyên ánh lên vẻ nghi ngờ:

- Anh đừng có giả bộ! Nếu đau sao không đau từ khi nãy mà đến bây giờ mới đau?

- Mày ngu quá! - Tôi nhăn nhó - Khi nãy vì trùng nó còn đứng ngoài, bây giờ nó đã bò tuốt vô bên trong rồi! Rồi trước vẻ mặt ngờ ngác của nó, tôi ôm lấy khuỷu tay, thều thào:

- Lần này chắc tao chết! Vì trùng mà đã vào tới xương thì chẳng ai sống sót nổi! Nhỏ Quyên bắt đầu hoảng. Nhưng nó vẫn cố nói cứng:

- Chết sao được mà chết! Trước nay em chẳng thấy ai chết vì một vết trầy bao giờ!

- Tại mày chưa thấy đó thôi! - Tôi khịt mũi - Còn tao, tao thấy hoài! Người ta chết hàng đống! Vì trùng này là vì trùng tê-ta-nốt chứ bộ! Nhỏ Quyên liếm môi:

- Vì trùng tê-ta-nốt là sao?

- Là chết chứ sao! Vì trùng tê-ta-nốt độc lắm, không tin mày hỏi mẹ xem! Nó đã dính vô ai, người đó coi như đi đời!

Vừa nói tôi vừa liếc trộm nhỏ Quyên, thấy mặt mày nó xanh lè xanh lét.

Chắc nó đã tin lắm.

- Nhưng làm sao anh biết đó là vi trùng tê-ta-nốt? - Nhỏ Quyên cố hỏi, như muốn đánh tan nỗi lo sợ.

- Sao lại không biết! - Tôi cười khẩy - Vi trùng tê-ta-nốt nó không giống các loại vi trùng khác. Nó vừa bò vừa... cắn.

Đang nói tôi bỗng bật kêu lên “ôi cha” và rảy mạnh cánh tay như thể cố làm cho vi trùng văng ra. Nhỏ Quyên tròn mắt hồi hộp:

- Nó lại cắn anh nữa hả? Tôi quay mặt đi chỗ khác:

- Ủ, nó vừa cắn.

- Đau lắm hả? - Giọng nhỏ Quyên ái ngại.

- Ủ, đau khủng khiếp luôn! Cứ như thể bị ai lấy đinh đóng vào xương ấy! Mặt nhỏ Quyên lộ vẻ hoang mang:

- Bây giờ phải làm sao?

- Thì chờ chết chứ làm sao! - Tôi thở một hơi dài thườn thượt rồi rầu rĩ nói tiếp - Tao mà chết đi mày sẽ thui thủi một mình!

Nhỏ Quyên không nói gì nhưng mặt nó bỗng dưng trắng bệch. Chắc nó đang nghĩ đến viễn cảnh kinh hoàng tôi vừa vẽ ra.

- Lúc đó sẽ không có ai chơi với mày, không có ai kèm cho mày học! - Tôi nói và thoáng nghe tiếng sứt sứt bên cạnh. Giọng tôi càng ngậm ngùi:

- Trước đây thỉnh thoảng tao có quát mắng mày nhưng đó là tao muốn mày học hành tiến bộ, - tôi ngập ngừng một chút rồi ai oán kể lể - vậy mà mày lại thù tao, mày méc mẹ cho tao bị đòn!

Tôi nói như người sắp chết, và tôi “trần trối” đến đâu, nước mắt nước mũi nhỏ Quyên chảy ròng ròng đến đó.

Cuối cùng, như không chịu nổi cảnh “sinh ly tử biệt”, nó níu chặt cánh tay tôi, nức nở kêu lên:

- Em đâu có thù anh! Anh đừng chết! Tôi cố giữ bộ mặt héo hắt:

- Làm sao không chết được! Vi trùng đã tiến gần đến tim tao rồi! Chỉ ngày mai là tao ngủm! Đang nói, tôi bỗng tặc lưỡi reo lên - A, tao nghĩ ra rồi! Có một cách! Nghe vậy, nhỏ Quyên mừng quýnh. Nó lay mạnh tay tôi, hồi hả:

- Cách gì vậy? Anh nói cho em nghe đi! Tôi nghiêm trang:

- Phải tạo ra sức đề kháng của cơ thể để chống lại vi trùng! Nhỏ Quyên há hốc mồm:

- Tạo ra sức đề kháng? Làm sao tạo ra? Tôi háng giọng:

- Phải giữ tâm hồn yên tĩnh, không được sợ sệt hay lo âu. Như vậy cơ thể sẽ mạnh lên. Nó sẽ “uýnh” bọn vi trùng chạy dài. Nhỏ Quyên thở phào:

- Tưởng sao chứ như vậy thì dễ ợt!

- Không dễ đâu! - Tôi khịt khịt mũi - Ruột tao lúc này đang rối lên đây! Tao cứ thấy sờ sờ thế nào, chẳng làm sao “yên tĩnh” nổi!

- Thì anh đừng sợ nữa! - Đang nói, nhỏ Quyên bỗng tò mò - Mà anh sợ chuyện gì vậy? Tôi nhìn lên trời, nín thở đáp:

- Tao đang sợ... mà mày méc mẹ chuyện tao đánh nhau! Nhỏ Quyên chớp mắt:

- Em sẽ không méc đâu! Tôi nuốt nước bọt:

- Nhưng mày sẽ méc chuyện tao đánh cắp hộp chì màu của mày!

- Chuyện này em cũng không méc! - Nhỏ Quyên trấn an tôi.

- Thế còn chuyện chùm dây thun? Nhỏ Quyên nhanh nhẩu:

- Chuyện chùm dây thun cũng vậy. Em sẽ không nói cho ai biết. Tôi như mở cờ trong bụng. Mỗi lời hứa của nhỏ Quyên như một làn gió mát thổi vào hồn tôi. Ngẫm nghĩ một hồi, tôi lại gạ tiếp:

- Nhưng không phải chỉ có ba chuyện đó. Sau này mày cũng không được méc bất cứ chuyện gì!

Lần này nói xong, lắng tai một hồi chẳng thấy nhỏ Quyên ừ hử, tôi liền lật đật “bỏ sung”:

- Vi trùng tê-ta-nốt nó nguy hiểm ghê lắm! Khi bị cơ thể chống lại, nó không bị tiêu diệt hẳn mà chỉ chạy trốn loanh quanh đâu đó trong người. Nó nấp một chỗ, chờ khi nào mình hơi lo lắng là nhảy ra giết chết tươi mình ngay!

Thấy tôi đem cái chết ra dọa, nhỏ Quyên không dám chần chừ nữa, mà gật đầu ngay:

- Ừ, em sẽ không méc anh bất cứ chuyện gì nữa! Tôi vẫn chưa yên tâm:

- Mãi mãi sau này? Nhỏ Quyên cắn môi:

- Mãi mãi sau này! Nó vừa nói xong, vết trầy nơi khuỷu tay tôi tự dưng hết đau ngay. Hệt như có phép tiên vậy. Và tôi sung sướng hiểu rằng kể từ phút giây này những bóng mây u ám của cuộc đời đã vĩnh viễn trôi qua.

Này bạn, nếu chẳng may được sinh ra trên cõi đời này, bạn hãy cố cầu mong cho mình có một đứa em út. Là em gái lại càng tuyệt. Như Út Quyên của tôi vậy. Bạn có thích một đứa em đáng yêu một cách thú vị như vậy không?

Nguyễn Nhật Ánh